

# PHONG HOA

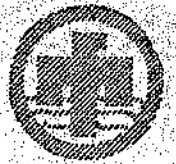
RA NGÀY THỨ SAU



DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM HUU NINH



## QUỐC HỒN QUỐC TỬY

Từ ngày báo Nam-phong  
đổi ra báo Tây-phong,  
ông Nguyễn-tiến-Lãng ra tay  
gây dựng cơ đồ cho bà lão háy  
háy. Ông ta và bọn đồng chí của  
ông ta cố noi theo gót người  
tinh thư nhất của bà lão,  
giở hết tài năng để bênh vực  
cho cái thuyết dung hòa hai cái  
văn minh Âu, Á.

Người thì bảo nước Nam ta  
là cái lò luyện kim-đan, trong  
đó đồng, lầy gặp nhau. Hân  
hạnh quá. Trước kia, ta được  
hấp thụ văn minh Tàu, bây giờ  
ta lại được hấp thụ văn minh  
Tây, trời cho ta được cái may lạ  
lùng úy, ta lấy những điều hay  
của hai văn minh để lập thành  
một nền văn minh lai, đáng lẽ  
ta thành ra một nước văn minh  
nhất hoàn cầu mới phải.

Người thì bảo đương lúc mới,  
cũ giao tranh, không nên vội bỏ  
mỗi bất bồng. Mỗi đây là quốc  
hồn, quốc tửy, là đạo vua tôi,  
đạo cha con, đạo vợ chồng, đạo  
anh em, hiểu theo cái nghĩa hẹp  
hòi của Nho giáo. Theo mới là  
một sự bấp bênh, như chiếc  
thuyền ra khơi, như lá bèo nơi  
sóng cả, không biết đưa ta đến  
đâu. Giữ khư khư lấy phong  
hóa cũ, ấy là có căn bản, không  
còn sợ gì nữa, dẫu ở cái nhà  
dồ nát, hôi hám, chật hẹp còn  
hơn là ra nơi đồng rộng mênh  
mông... Bọn ông Lãng thật có  
tinh chất một người Annam...  
đặc.

Ngày xưa ngày xưa — nghĩa  
là độ mười năm nay, — phần  
đồng còn cho văn minh tây  
phương là một nền văn minh  
vật chất, đáng sợ chứ không  
đáng kính. Chỉ có văn minh  
nước Tàu ta, mới đáng là văn  
minh tinh thần. Dần dần bọn  
tôn cổ mới té ngựa ra rằng tây  
phương không phải chỉ biết ăn,  
biết hôn nhau và biết nhảy  
dâm...

(Xem tiếp trang 2)



ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÃNG — Đệ mới mua cái xe này, đẹp thì đẹp thật, nhưng  
ra vào phải luôn cúi vì nó thấp quá.

ÔNG ĐỒ-THỨC-TRÂM — Thế lại càng tiện, huynh cũng nên tập cho quen.

Xin xem ở trang 8-9 bức tranh

## NON BỘ PHONG-HÓA

# QUỐC HỒN QUỐC TÚY

(Tiếp theo trang 1)

Tuy vậy, tuy họ biết tây phương không những hơn mình về đường vật chất, mà cả về đường tinh thần nữa, bọn tòn cổ và bọn dung hòa vẫn cố níu lại cho được những tục lệ cổ hủ mới nghe.

Họ cãi rằng ông cha ta công trình gây cho ta một nền văn minh gấm vóc — phải, gấm vóc — ta không thể không gìn giữ lấy được. Và ông cha ta sống cả đây, chứ nào có chết đâu! Ông cha ta sống được trong nền văn minh cũ, thì ta cũng sống được trong nền văn minh ấy.

— Thì vẫn: «văn là sống được». Lũ mọi có cái mỹ tục ăn thịt người cũng vẫn sống được trong nền văn minh của họ, lũ vợ náo cây hái quả không có văn minh gì cũng sống được, chứ nào có chết đâu.

Họ lại viện lẽ rằng ta không thể nào theo hẳn người tây phương, sống một cách văn minh như họ, vì linh hồn của ta không phải linh hồn của họ. Ta theo họ sẽ hóa ra lũ lịch đăm, vòng bản, bơ vơ như khách lạ ở xứ sở mình.

Phải, linh hồn của ta là riêng của ta, nhưng lẽ phải là chung cho cả loài người. Nếu ta chỉ bắt chước tây phương như con yêng học nói, thì cũng chẳng khác gì xưa kia, ta nô lệ bắt chước người Tàu mà lập nên cái nền văn hóa đồ nát kia. Ta phải tìm lấy tinh thần của văn minh thái tây, rồi tự tạo lấy những điều nhu cần cho ta, và muốn thế, ta phải vứt bỏ những giấy nó buộc chằng chịt lấy linh hồn ta: những giấy ấy là những tục lệ cổ hủ và tri phục tông của cả một dân tộc.

Có người sẽ bảo rằng những tục lệ của ta là do bởi nền luân lý của ta xưa mà ra, mà nền luân lý ấy, đến người tây cũng phải chịu là tốt đẹp. Người tây họ tán dương cũng chẳng có gì là lạ: họ có chịu đựng những sự phiền phức, những điều đau khổ do cái nền luân lý tốt đẹp ấy

mà ra đâu. Vậy thì mà chớ khen, riêng ta, ta biết là nên trước bỏ đi, thì ta cứ việc trước bỏ đi.

Tôi nói «nền luân lý của ta xưa», để khỏi làm lẫn. Cha con yêu nhau, vợ chồng yêu nhau là theo luân lý chung của nhân loại, cho con vợ chồng yêu nhau theo một lẽ tối nhất định ấy là theo nền luân lý xưa của ta. Nền luân lý ấy đã một ngàn năm nay bỏ buộc ông cha ta, hẳn là chắc chắn lắm. Những cái cùm xích chân người có tội cũng hẳn là chắc chắn lắm.

Nền luân lý ấy bắt ta phải bái phục lời nói của tiên nhân, dấu lời nói ấy là sai cũng mặc, không được đem luận lý ra mà bẻ bái. Đức Khổng-tử đã được tôn làm thánh nhân, thì một lời nói là một câu bất di bất dịch, cha mẹ ta đã để ta ra, thì những câu bảo ban ta, ta phải cúi đầu vâng theo mệnh lệnh, dấu những câu ấy, trái hẳn với tư-tướng của ta. Mà kể thực ra, thì ở dưới chế độ đó, ta chẳng còn có tư-tướng gì nữa, thân ta cũng không phải là của ta nữa, mà là của gia-đình; chữ tự do của cá nhân là một chữ mà từ xưa đến nay, ta không biết nghĩa là gì.

Đến bây giờ, cái nhà cũ lụp xụp đã sắp đổ, «bọn dung hòa» lại muốn ngồi trong cái nhà ấy thờ tay ra tìm vật liệu ở ngoài để chữa chạy, mong đắp điểm cho qua ngày đoạn tháng, có biết đâu có ngày nổ đổ xuống đầu. Tôi mong như vậy lắm... nếu ở xã hội ta chỉ có «bọn dung hòa».

Bọn ấy như không biết rằng cái tri phục tông xưa không còn hợp với ngày nay nữa. Ngày nay, cái óc biết suy xét của ta bắt ta không nhắm mắt như xưa để hoàn cảnh đưa đẩy ta đi như bộ máy vô hồn, bắt ta đem lẽ phải và lương tri ra mà nghiền ngẫm cứu cánh mọi sự ở đời. Ta không nên hoài nghi đến lương tri của loài người vì như vậy tức là hoài nghi đến cả ta, hoài nghi đến cả sự tiến bộ.



# ...T Ú

KỶ SAU 30 NOVEMBRE SẼ RA

SỐ ĐẶC BIỆT

VỀ

HỘI CHỢ 1935

Đã lấy gì làm lạ

GAN đây, trong Trung-kỳ, bộ Quốc gia giáo dục có thông sức cho nhân dân biết rằng, đầu là cha anh dạy con em trong nhà, cũng phải xin phép, khai báo theo thể lệ mới được dạy. Báo Tiếng-dân cho sự cấm lớp học gia-đình ấy là một cái lệnh cấm rất lạ, viên lẽ rằng cha dạy con, anh dạy em, mà cũng phải xin phép lời thôi, thì thiệt là phiền quá.

Nhưng mới thế cũng chưa lấy gì làm lạ.

Rồi đây, bộ Quốc gia giáo dục sẽ có lệnh cấm cả những người nào tự dạy lấy mình nữa cho mà xem: lúc đó mới hơi lạ đôi chút.

Thi ăn

Ở thành Rouen bên Pháp, tháng trước đây có bày ra một cuộc «thi ăn». Có ba người đến tranh giải đáng đề ý là:

1. Viennot, nặng 140 ki-lô, 2. Roger, 130 ki-lô, 3. Oseille 113 ki-lô.

Những món ăn mà mỗi «thi-sĩ» phải

Tuy vậy, các ông yêu mến thuyết «dung hòa» hay thuyết «bào lôn» đừng lấy làm sợ rằng nền văn hóa cũ đi mất ngay. Sự tiến bộ bao giờ cũng chậm chạp, mà nước ta lại vốn là nước có cái óc bào lôn đáng sợ, có cái lòng kinh khủng sự lạ mới đáng ghê. Lòng yêu những sự đã qua làm cho con người ta mến những hủ tục, những điều mê tín, những thành kiến, và những điều sai lầm thừa trước, mà ta coi như những nền tảng để giữ cho ta được yên ổn. Một sự mới, dấu cho có ích, cũng làm cho ta sợ sệt. Vì quá yêu sự «yên ổn», nên ta không dám thò cổ ra ngoài cái nhà cũ nát, sắp sửa đổ xuống đầu ta.

Tứ Ly

«lâm» cho hết là: một ki-lô cá chim, một đùi thịt ướp, một miếng bánh sữa, và một đĩa khoai tây.

Ăn xong đi cân thì ba thi-sĩ trên kia mỗi người nặng thêm được ba ki-lô.

Nhưng chỉ có anh chàng Viennot là ăn có vẻ ngon lành hơn hết thấy, nên được giải nhất.

Thật là một cuộc thi kỳ khôi. Song bọn đó ăn khỏe thì có khỏe thật, nhưng ăn những đồ cứng như sắt đá chắc là không ăn được.

Như vậy thì họ thua đứt những trạng ăn ở nước ta, những trạng ăn... tiền.

Tây phục, quốc phục

KỶ hội-dồng quân hạt (conseil colonial) Nam-kỳ vừa rồi, các ông nghị amam, trừ ông Bùi quang Chiêu và ông Trần văn Khả còn thì đều bần quốc phục đến dự.

Chỉ có thế mà báo chí trong Nam sinh ra cãi nhau. Người thì chê các ông sùng-sa sùng-sinh như lý Toét, người thì bênh các ông giữ lại quốc hồn quốc túy...

Câu truyện làm chi mà to tát vậy.

Quốc hồn quốc túy ở đâu cái bộ áo, cái mũ tó củ hành, nó ở những điều mê tín dị đoan, nó ở những tục lệ hủ lậu kia. Còn lý Toét, óc của lý Toét có ở đâu bộ áo, nó ở trong sọ của lý Toét.

Vậy thì các ông hội đồng trong đó ầu vắn quốc phục hay tây phục, cũng chẳng có quan hệ gì, miễn là các ông đừng mang trong đầu cái bộ óc của lý Toét.

... Song nghĩ lại cụ lý Toét mà có thay mặt mình thì cũng còn danh giá chán.

Linh hồn độc lập của báo Xứ sở

ONG Vũ văn An công kích bằng sự học yếu lược. Ông cho rằng ấy vô ích, chỉ làm mất thì giờ của trẻ và



— Tay mày bần hơn tay tao.  
— Chả có gì lạ, tao hơn mày những hạt tuối.  
(T. M. V. G. O. V. S.)

## LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

CÓ BÀN ĐỦ BÁO CHÍ, SÁCH, VỎ VÀ CÁC ĐỒ BÙNG CỦA ANH EM CHI-EM HỌC SINH. TUẦN LỄ NÀO CŨNG CÓ BẢO VÀ TẬP CHÍ Ở BÊN PHÁP SANG. CÓ GIẤY VIẾT THƠ THƯỢNG HẠNG, LỊCH SỰ, ĐÚC CÁC MẪU VÀ CÁC FORMAT

Hàng rất tốt đẹp — Giá cực kỳ rẻ

# NHỜ ĐẾN LỚN

ông viện lẽ rằng ngày ông Phạm Quỳnh cũng muốn cho con mình khỏi phải học lấy cái bằng đó.

Liền thấy báo Xứ sở công kích ông Vũ văn An.

Ông Nguyễn văn Vĩnh, mấy hôm sau trên mặt báo Xứ sở chỉ phủ một người, chứ không có linh hồn độc lập để phân đoán ý kiến của người khác.

Nhưng báo Xứ sở nhất định báo ông Vĩnh làm, chứ sự thực thì báo Xứ sở là một cơ quan độc lập, không thiên vị ai, không nịnh nọt thờ phụng ai.

Vậy ra, từ đây, tôi phải cho báo Xứ sở là một cơ quan độc lập.

Nhưng... nhưng tôi cũng có thể làm.

## Mặt trăng...

Các nhà bác học tò mò đã tinh ra như vậy:

«Đứng trên trái đất mà bắn một phát súng lên không trung, nếu hòn đạn đi nhanh được 11km<sup>2</sup> mỗi giây đồng hồ thì nó có thể đi mãi không rơi xuống nữa. Nếu ở hóa-tính, thì hòn đạn phải đi nhanh đến 5km mỗi giây. Còn nếu ở trên mặt trăng, thì chỉ đi nhanh mỗi giây 2km<sup>4</sup> mà thôi.»

Nếu vậy, về sau này, người ta muốn ngoa du từ hành-tinh này sang hành-tinh khác, thì chắc là người ta sẽ lấy cung-hăng làm «bến» thứ nhất.

...Rồi đây, trên nguyệt-diện, có lẽ sẽ có người lên văn cảnh.

Tôi lại lo thay cho cung-quảng: lúc ấy thế nào mà cô Nguyễn thị Kiệm tức Mạnh Mạnh chẳng lên đó diễn thuyết!

## Tập thơ đầu

VÀI bài son-nét, nhà thi-sĩ Xám-xít từ bộ Hư-ra ra đời; oe oe tiếng khóc, thi sĩ buồn rầu buồn rĩ, buồn ni buồn non... cái buồn không cố rễ.

Một «tập thơ đầu», thơ tày lẫn thơ ta, nhà thi sĩ Nguyễn Vỹ cũng ra đời. Thi sĩ cũng nức nở tự giới thiệu cùng độc giả:

«Lệ đầy mắt, quán bút cầm tay, hơi đợc giả, tôi là một nhà thi-sĩ vô danh xin ra mắt các ngài. Nếu các ngài không vốn vả tôi, xin cũng đừng khinh tôi.»

Nào ai khinh thi sĩ mà thi sĩ đã vội sụt sùi:

«... Tôi biết người ta khinh tôi và không bao giờ người ta yêu tôi.

«Tôi biết tôi đem gieo lung tung vào thơ và nước mắt của tôi.

«Nhưng, hãy thông thả cho tôi, hơi tái cả các ông!

«Hơn nữa, nếu nước mắt của tôi có mọc mầm trong lòng các ông, xin các ông cứ để cho nó nở hoa.»

(Je sais qu'on me méprise et que ja-mais on m'aime.

Que je sème au hasard mes rimes et mes pleurs.

Mais pardonnez-moi tous! laissez-les fleurir même

Si mes larmes demain germeront dans vos coeurs).

Đọc xong những câu thơ này, ai còn là người có cau-đàm không tha thứ cho ông Nguyễn Vỹ và không để nước mắt của ông nó mọc mầm ở trong lòng cho được!

Vậy ai ai có linh hồn âm-đạm xin hái lấy những bông hoa ảo-não, râu-rì nó nở trên những mầm mọc trong bát nước mắt của nhà thi sĩ Nguyễn Vỹ.

Từ Ly

Tú Mỡ

## HỎI THĂM ÔNG TÙNG VÂN

(Mượn thể văn của bài thơ của Tam Nguyễn Yên-Đồ thăm bạn bị cướp danh)

(Ông Tùng viên, chủ nhiệm báo Kinh tế ở Namđinh bị văn-sĩ Phùng-tất-Đặc dùng võ lực để đập lại một bài công kích.)

Nghe đồn Tất-Đặc hân thù ông,  
Nên hẳn thôi ông quả đấm... đồng.  
Giờ võ thay văn, ở lễ nhĩ!  
Xương gá, da cóc có đau không?  
Chấn e thằng bé thâm gan ruột,  
Chẳng nề ông già bạc tóc lông,  
«Kinh-tế» thì bản kinh tế nhé;  
Thôi đừng chàm chọc những  
phương ngôn.

Giữ liêng tơ lòng và giữ cả tâm-hồn  
Cho hoa cỏ, cho gió mây, cho ánh-sáng.  
Kẻ vai nhau ở trong trường mộng tưởng  
Chúng tôi tạo riêng nên một cảnh thiên-đàng

Đầy hương hoa cùng tình ái du-duơng.  
— Bồng một hôm, từ phương ngoài xa

Con gió phồn hoa thổi qua đời lịch-mịch  
Đem tới cho tôi lòng ham muốn lung-  
hoành,  
Vội bao về vinh-hoa lãng-lãng chốn văn-  
minh.

Tôi khuyến Nàng thơ tìm đến nơi thành-  
thị  
Khuyến chung sống một cuộc đời mới  
mẽ.

Nàng ngòi ngào, nhưng bởi quá yêu-  
chiều

Bạn văn thơ, nên nàng cũng ưng theo.  
Rời từ đó, trên các đường rộn rã

Ngươi ta thấy đời thiếu-niên bỏ-ngỡ  
Đặt tay nhau lên lối bước đưa-chen  
Và hiến cho đời đời khác đản-tiên

Đã ghi chép khi ở nơi yên vắng.  
Nàng sung sướng vì thấy lối sung-sướng  
Buổi đầu tiên chào đón tiếng hoan-hò  
Của khách giàu sang trong chốn kinh-đô.

— Nhưng Nàng thơ tôi là người cả-  
then,  
Không quen tiếng còi ô-tô, chuông xe-  
điện,

Không quen màu sơn tạc đất vui chơi  
Nên hưng phen, nàng thơ thần ngâm-  
ngữ

Thương tiếc cảnh mơ màng non nước  
cũ.

Ương cười nói khi thấy lối khuyến-  
đổ,  
Ương vâng theo khi tôi giục hôn thơ  
So giấy dòn chung họa mấy lời ca

Đem nhau bước vào trường hành-động;  
Tôi phân dần muốn cùng ai vui sống  
Mà vẫn đòn ca, mơ tưởng. — Nhưng  
than đời!

Chẳng bao lâu, người tiên-tử, bạn lòng  
lời,

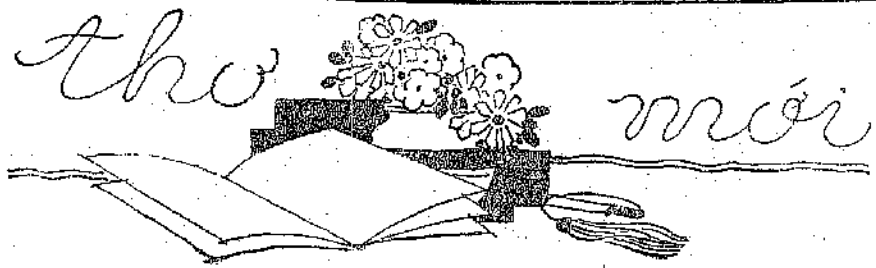
Bỏ tôi lại với cảnh đời gió bụi!  
Nàng xa tôi để lánh xa Hà-nội,

Để tránh nơi tôi mới miết đua-ganh.  
Tiếng đản ào nhộn nhịp thị-thành  
Đã che lấp tiếng du-duơng êm-địu  
Của khúc tiên ca xa xăm trong trời.

— Cho nên tôi chán nản bấy lâu nay  
Chiếc đờn lòng hờ-hững bỏ trơng giây  
Và bỏ mặc tờ nhện sầu chăng phím.

Tôi muốn trốn cảnh phồn-hoa đã chiếm  
Mất lòng tôi, tìm cho thấy bạn Ly-Tao  
Nhưng non nước muốn trăng, nàng  
than khóc ở nơi nào?

Ta biết hồi ai hồi tình nhân kiều-điếm?  
Thế-Lữ  
(thay lời Tú-Mỡ)



## Hỏi Tú - Mỡ

Tôi muốn hỏi thăm ông Tú-Mỡ,  
Bấy lâu nay Thế-Lữ lần đường mới?  
Đã bảo nhiêu thi khách cảm vì thơ  
Từ dạo nợ ngân ngơ mong mới.  
Họ dục mãi tôi viết thư mà hỏi,  
Hỏi xem chàng lên tôi nơi đâu.  
Hay chàng về hợp sức với quan Châu  
Vào « Văn dư » để cùng nhau khuấy  
nổi của?  
Nên vắng mặt Hà-thành đấm chực bửa,  
Để bạn thân Phong-hóa đợi mong luôn.  
Hay Nguyễn Quán còn mãi ngâm « Bông  
mây buồn »,  
Và mãi nghe « tiếng hú hồn mục Ké »?  
Hay nay chàng đã chán chương thi-vĩ,  
« Bến đường Thiên-Lôi » lần đến để  
dung thân?

Tôi que nhà có lẽ chàng gặp cố-nhân:  
« Ché Sao », hân ân cần giữ lại?  
Cảm tình cũ, chẳng nề cáo thoái,  
Ở truyện trò trò-kịch mãi cùng có.  
Thôi... hoặc anh chàng tình khi vẫn bơ  
Lại đây dưỡng vào « một truyện báo  
thù ghê gớm ».

Sợ rờ rỏ, nên anh chàng chưa dám  
Thò mặt ra, e bị ám-sát không ngờ.  
Layén « Ngọc-Hồ », hay chàng mãi  
hời mấy vần thơ  
— Chưa chết tù— để kể cho người đời.  
Ông Tú-Mỡ xin cho biết bao giờ chàng  
trở lại.

Trả lời tôi cho khỏi nóng lòng mong.  
Lê-văn-Bông  
kinh hỏi  
Thanh-Từ chép ra quốc-ngữ hộ

## Trả lời

Không! Thế-Lữ cũng chưa xa Hà-nội  
Vẫn xuôi ngược lên các đường gió bụi  
Chốn phồn-hoa nào-nhiệt dưới ta, đây.  
Nhưng bởi vì đâu trong ít lâu nay,  
Tôi thường thấy anh ta buồn chán lạ.  
Bao nhiêu vẻ tươi cười hờn-hề  
Biến nơi hào, để hương khói vu-tu  
Vân vương hoài trên nét mặt người thơ.  
Lang thang bước giữa những nơi đông  
đúc,  
Anh quên hẳn bên mình người chen-  
chúc  
Đang vội vàng tranh kiếm kế sinh-nhai.  
Mắt thơ-o trông phở lại trông trời,  
Trông nhá cửa tôi lam hay còn hàng  
rực-rỡ,  
Trông cảnh kiêu-sac cũng như đời lam-lữ;  
Anh dưng-dưng như chẳng thấy chi chi,  
Thấy lạ lùng, lời đã một đời khi  
Tìm Thế-Lữ hết lời cần vấn hỏi.  
Anh chỉ thờ dài, mãi sau mới nói:

« Tôi vốn là một kẻ mơ-màng  
Yêu sống trong đời giản-dị, bình-thường  
Cùng với Nàng thơ thảng, năm ca hát.  
Chúng tôi ham cảnh mật-mùng bát-ngọt  
Của non cao, rừng cỏ; cảnh diu-hiu  
Chốn đồng xa sương trắng chấp chớn  
đeo,  
Hay cảnh rõ-ràng bướm tung bay,  
chìm vui hót.  
Tôi nâng đàn, nàng cao lời diệu ngọt  
Trông nước non thanh-khiết chốn sơn-  
thôn

## THUỐC LẬU HỒNG-KHÉ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng rẫy, lại thấy trong nước tiểu có vân, uống thuốc này liền khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chi em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, càng nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khé. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh bạch lãn, ngứa, nóng rát, đau xương, rất thối, rộc đầu nổi mả-đáy, ra mả gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$30 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÉ ĐƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (số cửa chợ Hòm) HANOI - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ - Hải-phong, N. Đức, 73, Belgique - Namđinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách - Sơn-tây, Xuân Hai Mờnua Lạc-sou - Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thềm Yênbay, Đồng Thuận - Lào-Kay, Đại An - Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên - Saigon, Đức Thắng, 148, Aibert 1<sup>er</sup> Dakao - Phnompenh, Hồng Bàng - Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché - Vientiane, maison Au Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, xin mời mua mua hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

# Cờ-tích tân-thời

## HỒI THỨ NHẤT

Nói về ông Lãng-nhân Phùng tất Đắc, đường đường một đấng anh hào, còn quyền hơn sức, lược thao gồm tài.

Một hôm, ông ngồi buồn, giờ quyền Machuel, và tờ Kinh-tế ra xem, bỗng ông quắc mắt, giậm chân, rồi nhảy chồm chồm, kêu the the, ông nổi cơn tam bành : ông xem đến chỗ ông Tùng Viên công kích ông.

Sau cơn tam bành, ông mở tủ, lấy cây ba toong ra, ngắm nghía và gật gù rằng : ông Tùng Viên đã già yếu rồi.

Rồi đi đâu, ông cũng khoe và lấy làm đắc chí lắm. Thế nào tôi cũng đánh Tùng Viên.

Muốn biết sự thế thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

## HỒI THỨ HAI

Nói về nhà xéc Lạc-Băng hôm chủ nhật có hát trống quân. Thiên hạ đến xem đông như nếm cối.

Bên nữ cả bắt đầu hát :

*Cất lên một tiếng cho cao,  
Cho gió lọt vào, cho chúng chị nghe.*

Khi trả lời bên nam bỗng cất tiếng rất cao : tiếng quát tháo.

Ấy là ông Phùng tất Đắc đương đầu khẫu với ông Tùng Viên. Ông Phùng tất Đắc điên võ, dương oai xong, liền len-lén mang ba-toong vạt ông Tùng Viên. Ông Tùng Viên vội vàng vác ba-toong ra đỡ; đánh nhau đặng vài hiệp, thiên hạ đổ xô vào can ra.

— Đê yên tôi đánh chết nó đi!

— Đê yên tôi đánh-chết nó đi!

Ái! ái! ái! lũng tung xoảng! lũng tung xoảng!

Hai ông đánh nhau đã đành, chỉ khổ cho nhà xéc Lạc-băng xứt mắt vài viên gạch, và bầm mắt một ít tường. Nhà xéc Lạc-băng hóa ra Bất-bằng. Kết cục : hai cây ba-toong phải giải ra sở cầm.

Muốn xem sự tích thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

## HỒI THỨ BA

Nói về ông Lãng-nhân về đến nhà, vẫn còn hậm hực. Ông mở tủ lấy cây ba-toong khác ra ngắm nghía, rồi quát :

— Tức cha chả là tức này! Đánh một ông cụ già thì còn đâu là tiếng

anh hùng! Ấu là phải tìm một tên trai tráng mà đánh nhau một trận mới hả giận a!

Ông nghĩ đi, nghĩ lại, lăm bằm những tên Tư-Ly, Nhất-Linh, Nhị-Linh, rồi bỗng kêu lên như ông Archimède ngày xưa :

— Eureka (tìm thấy rồi). Tên Mộng Ngư. Phải, tên Mộng-Ngư! thế nào cũng phải đánh cho nó một mẻ.

Ông liền vác ba-toong đi lũng khắp nhà, xuống cả bếp, mà tịnh không thấy ai. Ông giận lắm, quắc mắt, giậm chân, nhảy chồm-chồm kêu the the, ông nổi tam bành.

Bỗng ông đứng xững lại trước một tấm gương lớn ngắm nghía người trong gương, và giận dữ, tay cầm ba-toong. Ông kêu lên rằng :

— Nó đây rồi! nó đây rồi!

Rồi ông len lén vác ba-toong đập một cái thật mạnh, đến vỡ mặt Mộng-Ngư, vì nghe kêu soảng một tiếng lớn.

Chỉ thương hại cho cái gương, khi không phải cái tai bay, vạ gió.

Kết cục : hai cái ba-toong phải giải ra sở cầm, nhưng đến cầm thì chỉ thấy còn một cái của ông Mộng-Ngư. Còn cái ba-toong của ông Lãng-nhân thì ông đã giấu cho mất tang rồi.

Đời sau có thơ rằng :

*Than ôi! gương vỡ làm sao lành,  
Tưởng đánh người hóa lại đánh mình.  
Muốn rửa danh; danh càng thêm ố.  
Cái vòng tuần-quần, khéo loanh-quanh.*

(Lời bàn của người chép truyện).

Ông Tùng Viên già rồi, đánh ông ta là thất sách. Ông Mộng Ngư là ông Lãng-nhân, đánh ông ta lại càng thất sách!

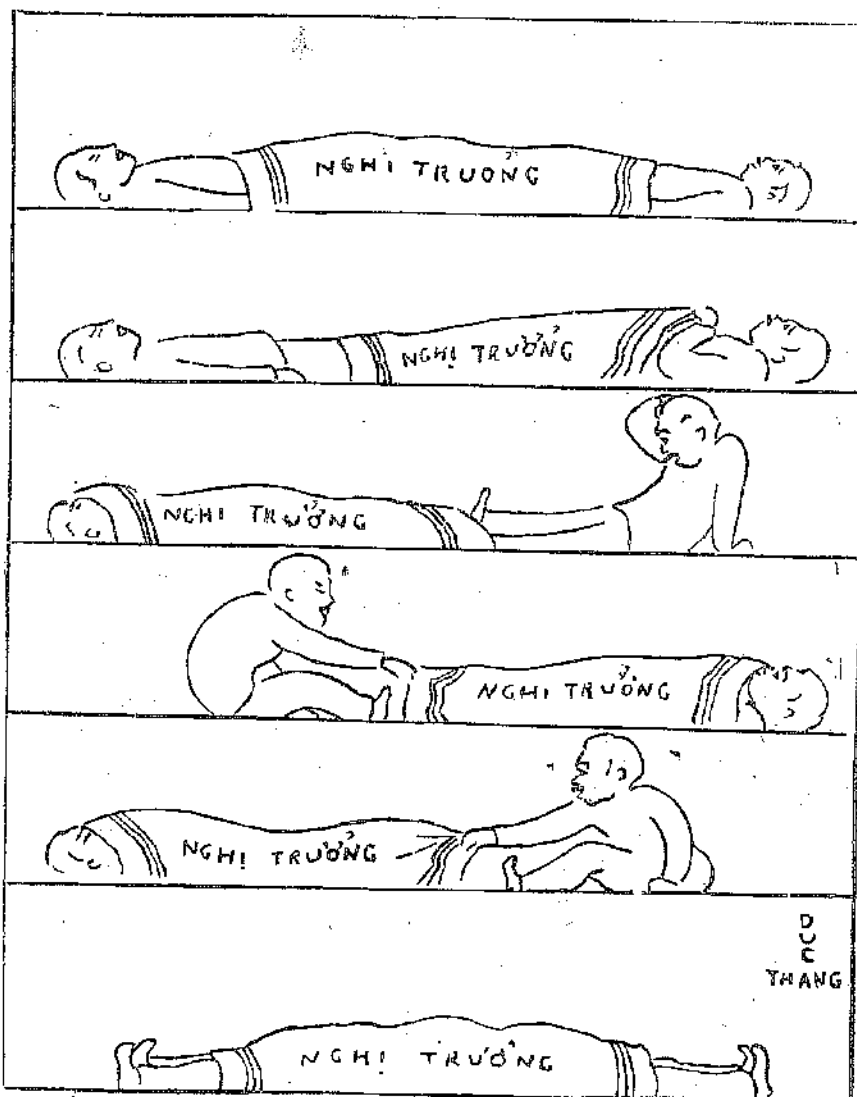
Vậy ông Lãng-nhân trước khi đánh ai, hãy nên nghĩ cho chín. Ông không thấy hiệu Nhật-tân hay sao? Món ăn phải sào cho chín mới ngon.

## Tư Ly

T. B. — Đánh xong ông Tùng Viên, đánh xong ông Mộng Ngư, nghe đồn ông Lãng-nhân còn hậm hực muốn đánh cả Tư-Ly nữa.

Tư-Ly xin sẵn lòng. Còn việc chọn đồ binh khí, thì tùy ở ông : kiếm, dao, trung bình tiên, còn hay quyền? Đánh nhau bằng đũa cũng được.

## Tư Ly



AN, LỰC TRANH PHẦN

## TIN TỨC MINH

**Phong-hóa.** — Bộ này có dịch sốt rét thương hàn. Dr Lêta, Thê-Lữ và Thạch-Lam mắc bệnh sốt cả, vì thế nên trên Phong-hóa bấy lâu vắng tên. Dr Lêta cũng chịu không chữa được, vì thương hàn không có thuốc riêng. Chỉ nhịn đói là khỏi. Nhịn đói thì tất nhiên không ra vấn. Bấy giờ đã lục-tục khỏi và đã bắt đầu viết.

**Hà-nội.** — Dân Saigon gửi cô Nguyễn-thị-Kiểm ra Hanoi. Dân Hanoi bảo thủ liền gửi ngay ông Nguyễn-tiến-Lãng về Saigon. Thực là hòn sắt gửi đi, hòn chì gửi lại, tai hại cả đôi bên.

**Phong-hóa.** — Có nhận được của cô N. T. G. (tác-giả bài thơ «sonnet» tặng vú-giá) một bức thư nghe hay hay. Song không dám đăng sợ nhà thi-sĩ Xâm-xít Từ-bộ-Hứa lại khóc lóc lòi thối, thêm phiền ra. Vậy cứ để đây đã. Nếu nhà thi-sĩ Xâm-xít không được ngoạn ngoạn, bấy giờ hãy hay.

**Lãng thơ.** — Mới nhận được « tập thơ đầu » của ông Nguyễn Vỹ. Tên là Vỹ mà ra tập thơ đầu, thì hẳn là thơ có đầu có đuôi. Chỉ tiếc rằng thiếu ruột.

**Pin poun lau.** — Cô Nguyễn thị Kiểm có báo tin sẽ lên Pin poun lau diễn thuyết cho chị em dân mán Lô Lô nghe. Được tin này dân Lô Lô lo lo vô cùng.

**Tân thế giới.** — Tại mọi ăn thịt người ở bên này có mua Ngo-bào xem. Họ ao ước có ngày kia ông Bùi xuân Học sang bên đó làm quảng-cáo : họ chắc được một bữa no nê. Có lẽ vì thế, nên ông Bùi xuân Học nhất định chúi ở số Loa không chịu đi dân.

**Tin nhà quê.** — Cụ lý Toét đi dờ giọc về ý đánh rơi đôi giày xuống sông. Cụ đã đánh giấu cần thân vào mạn thuyền để rồi thuê người mò lên.

**Đồng xuân.** — Ở chợ Đồng xuân vừa rồi, thành phố có tổ chức cuộc thi các hàng đẹp. Đến bao giờ mới có cuộc thi các cô hàng đẹp.

**Tin thể thao.** — Hội bóng Lạc-Long năm nay đã đấu thua đấy. Vì thế, nên ông Tư-sơn từ chức mà cái tên Lạc-Long đã đổi ra Lạc-lông.

Nhất-Linh

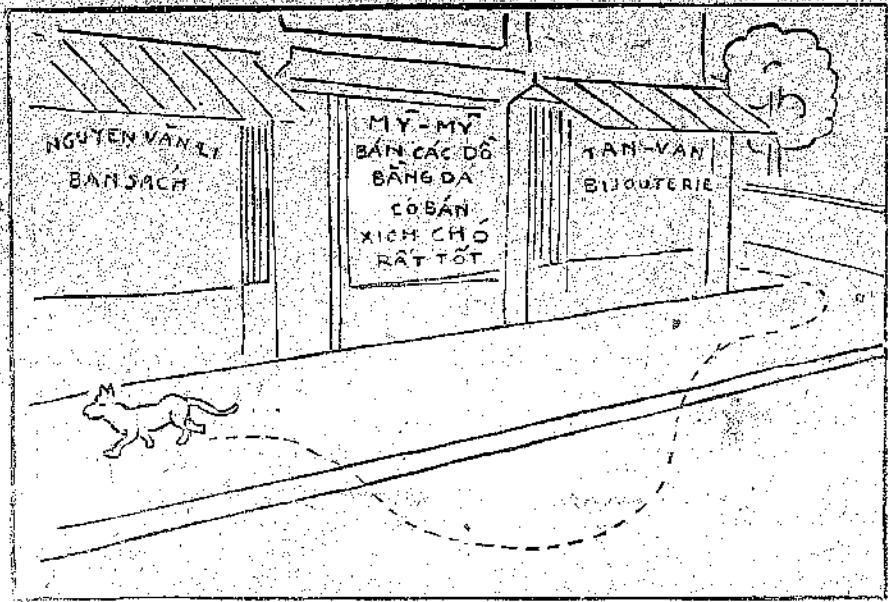
ĐÀN BA ĐẸP TÂN  
THỜI AI CŨNG  
DUNG KEM  
PHÂN SAP  
SA PHỒNG  
TOKALON



AGENTS MARON  
ROCHAT ET C<sup>ie</sup> 45  
B<sup>is</sup> GAMBETTA  
HANOI

MAISON FONDÉE  
PAR LA SOCIÉTÉ  
ASIE AFRIQUE  
3 RUE RICHER  
PARIS

Luyân



PHÒNG XA

# THA VỎ QUÍT ĂN MẮM NGẤU

**H**Ai năm nay, cả Linh nghe chừng làm ăn phát đạt.

Chẳng thế mà hẳn ta lại dựng ngay ở phố chính một tòa nhà gác trằng lệ nguy nga như thế, cũng là sắm đủ các bàn ghế tử sắp toàn bằng gỗ, bằng trắc như kia. Người ta lưu ý nhất đến cái tủ sắt của cả Linh vừa cao, vừa to, vừa nặng. Hôm mua tủ ở Hanoi về, những liền thuê chở từ ga vào phố cũng đã tốn lực lưỡng mới vận nổi cái khối sắt khổng lồ ấy. Rồi cả Linh bày cái « biểu hiệu » sự giàu có ấy ở ngay phòng khách. Vì tuy nó chỉ là cái tủ sắt dùng để chứa tiền, nhưng nó là cái tủ sắt rất đẹp, không những không làm mất vẻ mỹ thuật mà trái lại nó càng làm tôn vẻ bề thế của gian phòng rực rỡ lên nhiều lắm.

Người trong phố thì thầm nói truyện :  
— Không biết thằng cả Linh nó làm gì mà chóng giàu thế ?

— Ừ, buôn bán lương xoàng thôi, sao mà có tiền làm nhà làm cửa đồ sộ thế nhỉ ?

— Có lẽ nó được của.

— Chính đấy, lời nghe nói nó dào dạt về sau vườn một chum vàng nên.

— Không, tôi biết, nó chỉ nhờ về cái số gì đó thôi... cái số nhậu ấy mà.

— Ngày, thằng cha đáng ghét quá, bây giờ nó lên mặt phạm! Ngày xưa còn nghèo thì nó còn đi lại chơi bởi với chúng mình, ngày nay, nó chỉ giao du với những quan tham, quan phán, quan án, quan tuần, cũng là những quan tày no, quan lầy kia mà thôi.

Nhưng một đêm cướp vào nhà cả Linh. Vì cướp có súng lục lại áp đến một cách bất thành linh, nên vợ chồng cả Linh

không thể kháng cự nổi, mà hình như hẳn ta cũng không có ý kháng cự, nét mặt vẫn tươi cười, vui vẻ như thường. Ôn tồn, cả Linh nói với bọn cướp :

— Thưa các ngài, đêm hôm rét mướt, như thế này, mà các ngài cũng chiều cố đến thăm, thực là hân hạnh...

Tên tướng cướp chìa súng lục vào ngực cả Linh, quát :

— Không có thì giờ bồng đùa, chìa khóa tủ sắt đâu ?

— Thưa ngài đấy. Nhưng ngài se se mồm chờ, chẳng đầy tờ tôi nó thức giấc nó kêu âm lên, thì thực phiền cho ngài và cả cho tôi lắm lắm.

Trông thấy vợ run sợ, hai hàm răng lập cập đập vào nhau, cả Linh lại nói tiếp :

— Còn vợ tôi thì xin phép các ngài cho nằm yên đấy, chẳng trời rét lắm, đây nhờ bị cảm.

— Mau đưa chìa khóa tủ sắt đây, lời thôi mãi !

Cả Linh lanh lẹn đưa chùm chìa khóa, rồi bị bọn cướp điệu ra phòng khách. Một tên đứng lại cửa phòng ngó canh giữ người vợ.

Thấy tên tướng cướp hết sức lời mãi mà không kéo được cửa tủ ra, cả Linh lại nhắc :

— Ngài không hỏi tôi để chữ gì thì mở sao được ?

Tên cướp quay lại lộn mắt hết hàm hỏi :

— Vậy chữ gì ?

— Chữ B.. Ó.. X.. U..

— Bỏ xu ?

— Vàng.

— Vàng, tại vì trong tủ tôi quá con không trông thấy quả kia.

— Tôi nói bọn cướp kinh ngạc) lòng tủ

rồng-luộc không đứng một trình nhỏ, cả hai cái ngân kéo cũng vậy.

Tên tướng cướp quay lại, đi sừng vào ngực chủ nhà, sừng sộ hỏi :

— Tiền cất đâu ?

Cả Linh cười.

— Mọi khi tôi vẫn cất trong tủ sắt này.

— Thế bây giờ cất đâu ?

— Bây giờ ấy à?... Bây giờ thì không có tiền.

— Còn những chìa khóa này mở tủ nào ?

— Một cái mở tủ quần áo, còn những cái khác mở các ngăn kéo bàn giấy.

Trong tủ quần áo gương đứng, tên tướng cướp thấy loãn một thủ quần áo cũ, còn các ngăn kéo thì đều trống toác trừ một cái đựng dây giày má. Cả Linh ồm ồm ở hỏi :

— Ngài có cần tôi đọc những bức thư này không? Đây toàn là giấy thù nợ cả. Cái này ba trăm, cái này năm trăm, cái này một nghìn. Lại cái này dọa sẽ xin phép tôi để lịch kỹ nhà và đất của tôi.

Tên tướng cướp, giọng cầu kính :

— Lời thôi mãi! Tiền đâu đưa ngay ra đây, không thì ta sẽ tặng một phát súng bây giờ. Anh có tiếng giàu lắm kia.

Cả Linh mỉm cười :

— Vàng, có tiếng thì vẫn có tiếng.

Nhưng có tiếng không phải bao giờ cũng đồng nghĩa với có miếng. Đó chỉ là mưu mẹo của tôi, sự bí-mật của tôi.

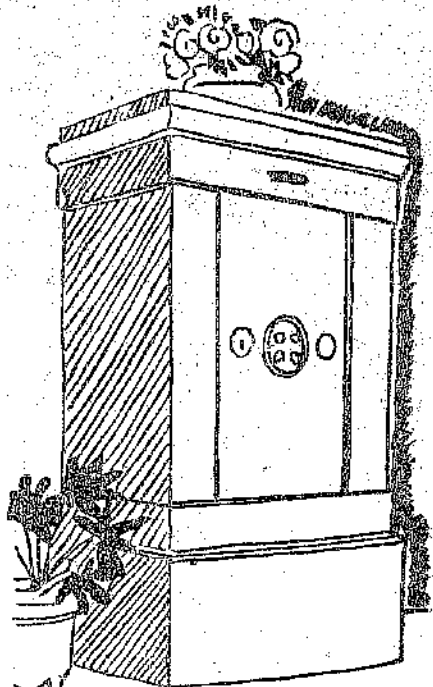
Nếu ngài muốn biết, tôi cũng xin hiến, thiết tưởng sự bí mật ấy có lẽ còn quý hơn tiền nhiều lắm.

Tên tướng cướp không nhịn được bật cười :

— Sự bí-mật gì vậy ?

— Sự bí mật ấy tên là : Thả vỏ quít ăn mẳm ngấu. Đại khái như thế này : Bây giờ tôi có độ một nghìn bạc. Tài nhiều tôi phải phenh phao chơi bởi ra người có vận. Để làm gì ? Để vay mượn cho dễ. Chẳng thế sao dùng vốn người, độ

sáu nghìn thôi tôi lan nơi tòa nhà này, mà vì cái bề mặt hào nhoáng của nó, nhiều người ước đến hơn vạn. Tôi đã có một tòa nhà đồ sộ và một cái két sắt siêu rồi, thì ai chẳng có thể bỏ ra một vài nghìn cho tôi vay. Mọi người cho vay, tôi có hóng vãn. Ấy thế là nổi cơ đồ. Năm năm nữa, có vốn triệu cũng chưa biết đâu. Hiện giờ, tôi đương điều đình mua cái đồn điền lớn kia, tuy tôi chưa có một xu nhỏ, như các ngài đã biết.



Không nhớ rằng mình là cướp, bọn khách quý cất tiếng cười vang nhà, đưa bốn hồi :

— Thế nhờ người ta lịch kỹ ?

— Thì tay không lại hoàn tay không, mất gì. Nhưng người ta không ai dại mà lịch kỹ. Đờ vậy thì còn mong tôi trả nợ khi tôi khăm khở, chứ lịch kỹ thì chia tay nhau, khách nợ không khéo mỗi bác được vài chục. Cũng như các ngài đấy, nên các ngài giết chết lời, thì biết đâu các ngài không thiệt một nhà triệu phú với cái tủ sắt đầy bạc mà đem năm nữa, các ngài sẽ vui sướng thọc tay vào. Đờng nói giết lời nữa, các ngài mà phá phách đồ đạc của tôi đi, tôi còn lấy gì đương vậy để dễ vay mượn mà làm giàu ?

Tiếng cười của bọn cướp càng rộn. Linh nói tiếp :

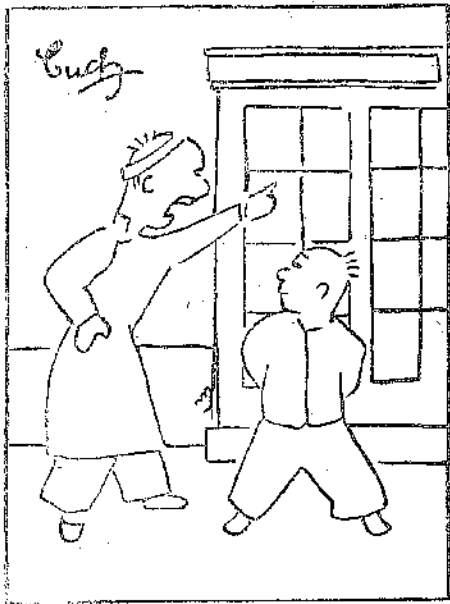
— Vậy tôi xin bàn với các ngài điều này. Nếu các ngài có tiền thì các ngài nên gây lầy ổn, bỏ ít nhiều vào cái tủ sắt này, để vài năm nữa đến mà tha lầy món tiền lo gặp mấy cũng chưa biết chừng.

Tiếng cười đã trở nên âm-ỉ, khiến hàng xóm thức giấc tưởng nhà cả Linh có khách sang, đang yến tiệc lúc đêm khuya.

Chủ nhân tóm tắt một câu lỏng lẻo :

— Đó cũng là một cách các ngài thả vỏ quít ăn mẳm ngấu, thưa các ngài.

Khái hưng



— Tao có hai quả lê trong tủ này sao mày lấy một quả ?

— Vàng, tại vì trong tủ tôi quá con không trông thấy quả kia.

## Tuyệt hết bệnh lậu, giang

### KIỆN TINH TRIẾT NỌC

Thuốc Kiện tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, bình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giật chít, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại bay rụng. Thì dùng ngay thuốc Kiện tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhé 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đại giắt; dùng thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn.

**Bình Hưng** 87, NEYRET (phố cửa Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang)  
Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$25

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

### HIỆU CON VOI

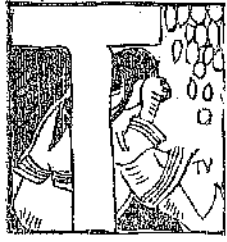
1 lq. 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00  
1 lq. 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00  
1 lq. 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

### PHÚC-LỢI

79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại lý : MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon —  
Đông-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành,  
phố Khách, Namđinh — Phúc - Thịnh, phố Gialong, Huế.



TÔI không biết tên nàng là gì. Theo mọi người tôi chỉ gọi nàng là « con mán ».

Hôm ấy cũng như mọi hôm về mùa hè, lớp nhà ngói trong huyện mệt nhọc nằm ngủ trưa bên bóng rặng bưởi xanh im. Trên con đường trắng cạnh làng, chiếc xe lộn cút kít kéo một điệu dài bất tuyệt. Tiếng buồn tẻ mỗi lúc một gần, một rõ, rồi lại thông thả, rồi rạc, uể-oải nhỏ dần mà biến vào trong đám cát bụi nơi chân trời xa tắp. Sự yên lặng hoàn toàn đến nỗi lúc bấy giờ người ta tưởng còn nghe thấy tiếng cút kít đồng vọng trong bầu không-khí bình tĩnh chốn thôn quê...

Bỗng huyện nào có ai gào khóc, và nói một thứ tiếng lạ. Bỏ giờ bài viết lập chữ nhỏ, tôi vội vàng chạy ra cổng, thì thấy một đám đông vừa người lớn lẫn trẻ con đương quay vòng lấy một người đàn bà ăn vận rất là ngộ-nghĩnh — ngộ-nghĩnh đối với con mắt tôi. Một cái áo ngắn rộng tay mẫu chàm đầy những lỗ thủng. Một cái quần cũng mẫu chàm, ống vừa cao, vừa hẹp, để hở hai ống chân to và hai bàn chân sứt nát những vết thương còn điểm máu. Làn tóc đen lác vẩn trần và hàm răng trắng ruột mà đều càng làm lộ thêm vẻ tiêu tụy của bộ y phục rách rưới, bần tiện.

Mặt nàng thì tôi chưa biết đẹp hay xấu, vì khóc nhiều quá, cặp mắt nàng sưng húp lên, và ngăn lệ còn in thành như những vết dạn trên má. Nhưng có một điều tôi chắc chắn lắm: tôi cho nàng là đàn Tàu. Những người đứng chung quanh cũng tưởng như tôi. Một người hỏi nàng:

— Nị ở đâu? Cái nị ở tận đâu?

Nhắc đi nhắc lại câu hỏi ba, bốn lần vẫn không thấy nàng trả lời, người ấy liền cau kinh mắng giọng tầu:

— Cái nị làm pò à? Tiu nị cái nị làm pò.

Một thằng bé con tinh nghịch ghé gần vào tai nàng, hét lớn: « Con khách lách bụi tre », rồi lấy làm thích trí, cười vang khiến cả bọn quê mùa ngộ-nghĩnh cũng cất tiếng cười theo. Nhưng người đàn bà kia hình như không hiểu là họ chế nhạo mình, vẫn vừa khóc vừa kêu gào những tiếng mà không ai hiểu.

Ngày nay nhớ lại tôi vẫn còn lấy làm xấu hổ và hối hận. Lòng trắc ẩn của

tôi đối với sự yếu hèn, đau khổ càng mở mang thì mắt tôi càng trông thấy rõ rệt nỗi éo le của những cảnh tượng trái ngược ở đời. Nhưng thuở ấy, tôi mới tám, chín tuổi đầu thì tôi lại nghĩ đến sự vui sướng của tôi hơn là sự thương xót kẻ khác. Vì thế thấy ai nấy đều cười và thi nhau nói những câu bông đùa thô lậu hay nhạt nhẽo, thì tôi theo gương họ ngay.

Giữa lúc ấy, vợ một người Khách bán tạp hóa ở phố huyện nghe nói có người đồng bang về làng, liền chạy ra coi. Bấy giờ chúng tôi mới biết kẻ lạc đường kia không phải là người Tàu, vì nàng không hiểu tiếng thím Khách, chỉ ú ớ và ngây thơ, sợ hãi nhìn mọi người mà khóc.

Điều họ ngờ ngẩn ấy càng làm nở thêm dịp cười ròn. Rồi ai nấy đều gọi người đàn bà khốn nạn kia là « con mán ». Đối với khối óc chất phác của tôi, thì cái tên mán rất hợp với nàng. Hàng người kềm sạch sẽ, kềm tri thông minh mà lại không nói tiếng tầu hay tiếng ta, tôi cho chỉ có thể là mán. Và thời ấy, tôi đã biết phân biệt dấu các giống mèo, mán, thỏ, mừng vàng đường ngược.



TRUYỆN

Thấy nàng nằm lăn ra đất, vừa khóc vừa nói lủi lủi, lủi lượm, tôi lại tưởng tới người khách Vạn-nam thường giặt con cừu và con khi đi đến các làng để múa hát làm trò kiếm ăn. Và tôi bảo nàng: « Đừng khóc nữa, hát đi, chúng tôi cho tiền ». Tôi nói với mọi người: « Có lẽ ai bắt mắt con bú dừ của uó, nên nó khóc đấy chứ gì ». Rồi tôi quay lại « con mán » mà nhắc một lần nữa: « Làm trò đi, chúng chúng tôi cho tiền mà mua con bú dừ khác ».

Nhưng không để ý đến tôi và lời dỗ dành của tôi, nàng vẫn đập tay xuống đất, chỉ trở lên trời, và dấm ngực bình bịch, làm đủ các điệu bộ để cố giăng cho chúng tôi hiểu một điều gì chừng quan hệ lắm mà nàng không cất nghĩa ra bằng tiếng nói được.

Thức giấc ngủ trưa và nghe có tiếng ăn ở ngoài cổng, cha tôi cũng ra xem. Khi trông thấy người đàn bà kia vỗ tay vào bụng, rồi về nguyệt ngoạc, nhằng nhịt xuống đất thì cha tôi cho là nàng đói, liền bảo người nhà đưa nàng vào trong bếp mà cho nàng ăn. Quả thực nàng ăn hết bốn bát cơm đầy.

Tôi không nhớ tại sao ngày ấy cha tôi lại giữ nuôi « con mán » ở trong nhà. Về sau lớn lên, tôi cũng không hề hỏi truyện cha tôi, nên không bao giờ biết rõ. Có lẽ vì cha tôi thấy nàng tiêu tụy khổ sở quá nên thương hại chăng.

Ở nhà tôi được ít lâu, nàng không kêu gào như trước nữa. — Quên vẫn là bản tính con người, dù con người ở chốn thâm khuê hay ở nơi rừng núi. — Nhưng có lẽ vì muốn xa lánh hẳn bọn người dị chủng, nên nàng ăn ở biệt ra trong một túp lều tự tay nàng dựng lên ở góc vườn rau sau huyện.

Trước tôi còn coi nàng như một con mọi rợ, hơn nữa như một con thú dữ, không bao giờ mon-men đến nơi nàng ở. Còn nàng thì bất cứ ai lại gần, nàng cũng khóc-lóc kêu la âm-ĩ như sợ sinh bạo, và nàng cũng dạn dần, nên tôi đã dám đến bên túp lều ngắm nàng ăn những quả cà chua sống, cùng là những con cá, con tôm mà nàng nướng lên trên lửa đồng rơm cho chín. Nàng không chạy vào trong lều nữa, đưa mắt nhìn tôi, ngây thơ, bẽn-lẽn.

Cách mấy hôm, chúng tôi gặp nhau đã mỉm cười, sẽ gật đầu chào nhau. Có lẽ nàng coi tôi như một đứa em bé của nàng, nên nàng không có những cử chỉ nhút nhát, rụt rè như khi đứng trước mặt những người khác.

Một buổi sáng tôi dậy sớm, một mình lên ra vườn rau định nhổ một củ cà rốt, vì ngày bé tôi thích ăn cà rốt sống chấm muối lắm. Tôi công vườn, tôi nghe văng-vẳng có tiếng hát một điệu rất buồn, đầy những vần bằng xen lẫn với những tiếng ẻ, a. Tôi rón rén lại gần, thì thấy ngồi tựa vào góc nhẵn, và xây lưng về phía tôi, nàng

màn đương mơ mộng nhìn mây bay mà cất lời ca... Cái cảm-giác lúc bấy giờ tôi tưởng như ngày nay tôi còn có. Hay đó là ở khối óc hay tưởng-tượng của tôi mà ra, thì cũng chưa biết chừng. Nhưng quả thực tôi còn như tưởng thấy nàng hai cánh tay khoanh lại sau gáy, và giữa mặt nhìn trời, có vẻ nhớ thương ai nơi xa vắng.

Chờ cho nàng hát hết bài, tôi đến bên reo mừng khen ngợi. Nàng thông-thả quay lại. Cặp mắt nàng long-lanh có ngấn lệ, mà tôi nhận thấy nàng không xấu như tôi lầm tưởng. Tôi muốn nàng vui và dực nàng hát nữa, nhưng nàng chỉ lặng lẽ, dấm dấm nhìn tôi. Cái nhìn cảm động và xa xăm ấy khiến tôi coi nàng là một người lạ lùng, khác hẳn với những người sống quanh mình tôi. Rồi hình như tôi lấy cái bệnh mơ màng, hai chúng tôi có khi ngồi hàng giờ yên lặng nhìn nhau. Và ngôn ngữ bất đồng, ai nói người ấy nghe, thì cho lẫn có truyện trò cũng là vô ích. Trước kia nàng còn cố sức làm cho tôi hiểu bằng những điệu bộ và những nét vẽ nguyệt-ngoạc vạch lên mặt đất. Những tượng hình thường là cái đôi, cái nhà lâu, hay một người tay cầm vật gì như con dao. Mà bao giờ vẽ đến đó nàng cũng lộ vẻ mặt căm tức, đứng dậy thét mắng nguyên rủa, vừa nện gót chân lều hay nhỏ nước bọt vào mặt cái hình người. Có nhiều tôi không hiểu. Mới chín tuổi đầu thì hiểu sao được cách nói truyện bằng biểu-tượng bí-hiếm ấy.

Cái túp lều của nàng rất sơ-sài, chỉ có hai mái lợp dạ ghép vào nhau và bít kín đóc. Một cái lỗ để ra vào. Một cái phen nửa đùng làm cánh cửa, và một cái phen nửa đùng làm nền nhà. Một hôm ra thăm nàng, tôi thấy nhà nàng cửa đóng. Tôi đập phen gọi, thì ở trong lều đưa ra những tiếng kêu sợ hãi, rồi một cánh tay màu da vàng xạm thò ra ngoài xua đuổi. Nhìn lên mái dạ thấy quần áo của nàng còn ướt đương phơi, tôi hiểu ngay rằng nàng chỉ có một bộ ấy, nên khi giải, nàng phải cởi truồng và ăn núp trong lều. Tôi vỗ tay cười khành khách. Ở trong nàng cũng cười theo đáp lại. Tôi bảo nàng hát cho tôi nghe. Nàng hiểu, vì tôi đã dạy nàng được ba tiếng-ống, ăn và hát. Nàng liền cất giọng đều đều ca một bài, rồi lại cười và thò cánh tay ra xua đuổi tôi một lần nữa.

PHÒNG THĂM BỆNH

BÁC SỸ: NGUYỄN-HẢI  
6, RUE COLOMB, 6 (góc ngõ Nam - Ngự)  
Téléphone 410

TIẾP KHÁCH

Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ  
Chiều từ 8 giờ đến 5 giờ

CÓ ĐI THĂM BỆNH NGOÀI PHỐ

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

Nhà chế tạo: PHÚC-LONG, 48, rue des Graines  
(HÀNG ĐÁU) HANOI — Téléphone 251

Tôi đã trở nên người bạn của nàng, một người bạn láng giềng. Từ tôi ra, nàng chẳng để ý đến ai, mà cũng chẳng ai để ý đến nàng. Và không mấy khi nàng bén mảng vào trong nhà, chỉ ngày đêm quanh quẩn ngoài vườn, cùng là lang thang ở các lạch, các cánh đồng đầy nước, bắt cua, bắt

người ay dịch ra cho tôi biết rằng nàng yêu tôi lắm và hết lòng, cảm ơn tôi đã săn sóc đến nàng. Nếu tôi có thể cùng nàng lên chơi được nhà cha mẹ nàng, nàng sẽ cho tôi rất nhiều đồ chơi và sẽ xin cha mẹ nàng gả em gái nàng cho tôi làm vợ. Mọi người cười rõ làm lòi đờ bụng mặt cảm đầu bỏ chạy.



Từ hôm ấy, nàng trở nên buồn rầu ủ rũ, không lúc nào cười đùa nữa. Rồi nàng ốm, chẳng buồn ăn uống gì, suốt ngày nàng nằm miết trong lều.

Tôi đến thăm, tỏ lòng vì nàng ái ngại và hỏi nàng có muốn « uống » không. Nàng gật. Tôi vội về bảo người nhà mang ra vườn cho nàng một bát nước, nhưng chẳng ai chịu vâng lời tôi và đều trả lời tôi rằng họ không thêm nữa « con mán ». Tôi đành rót một cốc nước chè nụ đầy, để đem ra cho nàng. Sự người ta cười rằng tôi phải hạ mình bưng nước cho « con mán », tôi vội cầm cốc nước vừa đi ra sân vừa uống, rồi trông trước, trông sau không có ai, tôi chạy một mạch đến túp lều.

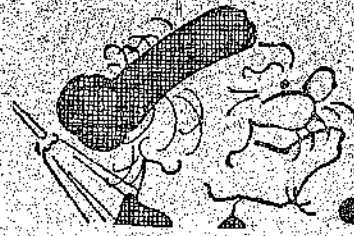
Hôm sau, tôi đem truyện nàng ốm nói với cha tôi. Cha tôi thương hại bảo đưa nàng vào nằm trong nhà, và cho tìm người thông ngôn tiếng thổ bữa nọ đến hỏi xem nàng đau yếu ra sao để bốc thuốc cho nàng.

Nàng khỏe và nói với người thông ngôn rằng nàng nhớ cha mẹ và nhất là nhớ rừng. Cha tôi hỏi quê quán nàng ở đâu, tỏ ý muốn nhờ người thông ngôn đưa nàng về nhà nàng. Tôi chắc thời ấy cha tôi cũng chẳng biết Lạng-sơn cách trung châu đường xá bao xa. Người kia trả lời rằng có biết quê nàng, nhưng phải tốn đến ba chục bạc tiền lộ phí. Chẳng ngần ngại, cha tôi hứa sẽ giao cho người ấy số tiền ba chục. Khi biết cha tôi sắp cho đưa về tận nhà, nàng mừng rú lên, đứng xuống đất nói khời hết các bệnh rồi. Thực vậy, ngay buổi chiều hôm ấy, nàng đã ăn uống được như thường và cất tiếng hát huyên thuyên.

Sáng hôm sau, nàng ứa nước mắt cảm ơn cha tôi và hết thảy mọi người, nhất là tôi, rồi cùng người thông ngôn lên đường.

Từ đó tôi không nghe nói đến « con mán » nữa. Và mới khi nhớ tới nàng, tôi lại tưởng tượng ra một cảnh hắc ám, gớm ghê. Vì tôi yêu từ rằng người thông ngôn kia không có lòng hảo hiệp một chút nào. Tôi vẫn còn như thấy cái bộ mặt lau lách vô nhân hậu của anh ta. Biết đâu đi đến nửa đường, anh ta lại không bỏ nàng bơ vơ một lần nữa, mà tếch nẹo với số bạc ba chục đồng của cha tôi.

Khái hưng



# CƯỜI

Của N. N. Xuân, Hanoi

## Sử nhữn

Hai người vào hiệu đánh chén, thấy hành khách ra vào tấp nập, tưởng hầu sang không để ý, ngại đỡ nhẹ ngay hai đĩa bánh vào túi (cả đĩa). Hầu sang tình ý biết, ra bảo nhờ chủ...

Ông dặn không được nói năng gì, sống khi tình tiền, tình góp cả liền hai đĩa bánh vào.

Chén xong, hai người mng dung ra trả tiền.

Hầu sang xuống tiền: Năm hào tám.

Hai người lên giọng cự: Có ba hào tất cả, sao tình nhiều thế! Lão thật!

Chủ hàng — (Nhữn nhữn, ghé gần vào hai người, nói khẽ): Còn cả tiền hai đĩa bánh nữa, đấy ạ.

Của T. D. Bin Phu-quang

## Cậu thẳng Ba làm đóc-tờ

Một hôm, Ba đến trường không thuộc bài, thầy giáo gắt: Nếu mai mà không thuộc bài, tao mời cậu mây lại đây.

— Cảm ơn thầy, nếu cậu con đến thi thầy phải mất 300 tiền mời.

Của L. V. Bình, Hanoi

## I. Đánh giầy thép

Quang đi săn hồ ở vùng Lạng-sơn rồi bị một ông ba mươi ăn thịt. Các

bạn Quang lên đánh giầy thép về Hà-nội cho thân nhân người bị nạn biết.

Bố Quang lập tức trả lời:

— Gửi xác về.

Các bạn theo lời, rồi cần thân đánh giầy thép báo:

— « Ngày kia, đồ sẽ đến ». Đến ngày ấy họ tưởng nhà Quang thấy gửi đến một cái cũ trong rít một con hổ thật to,

vội đánh giầy thép lên Lạng-sơn hỏi:

— « Nhận cop sống, nhưng không thấy xác Quang ».

Chúng bạn trả lời:

— Quang trong bụng cop

## II. Trường thọ

A — Tôi chắc rằng họ hàng nhà tôi giữ giải quân-quần về sống lâu nhất. Đây, các bạn xem, ông chú tôi mất vừa đúng 150 tuổi.

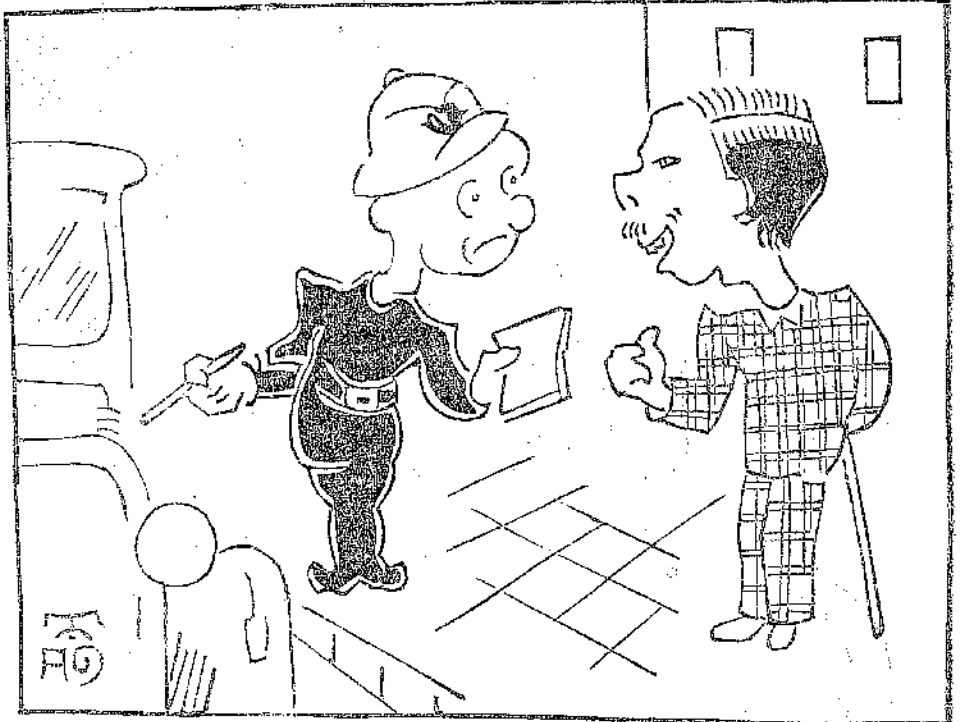
B — 150 tuổi! Thế thì lấy gì làm lạ! Bà tôi kém 5 ngày đầy 199 tuổi mới mất (Ngoảnh lại nhìn C): Còn bác?

C — Tôi ấy à? Không có gì là lạ. Chưa từng có ai chết trong họ tôi cả...

## III. Truyện làng bẹp

Tôi có một đám muốn mách anh... nhưng trước khi đi dạm hỏi, anh phải đi tắm vài phút.

— Đi tắm! Nhờ đám cưới không thành thì sao?



— Tên ông là gì? Xe đỡ trái phải phát.

— Ông tiếc thật, nhưng tôi vừa mới bán cho người ở nhà kia.

## THUỐC LẬU

# HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân phát kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhe 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phải tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhân chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biển tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CÂN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

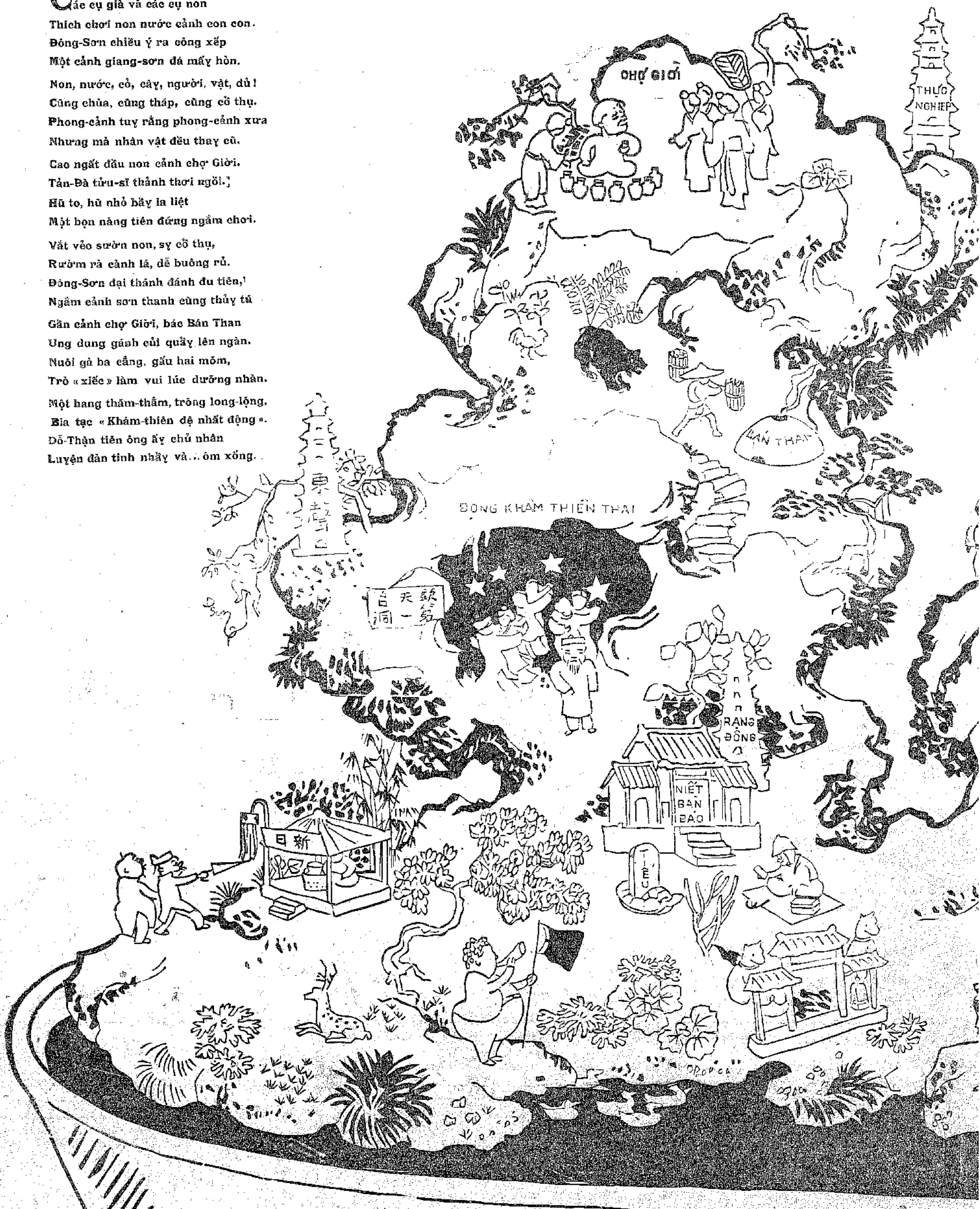
## BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Trần Trọng có lời kính cáo để các bạn xa gần biết cho: hiệu TÀI-XUYỀN số 16, Hàng Da, Hanoi, chuyên may và theo kiếm các lối là do tiền bối chủ-trương. Hai nửa toy có chân trong Hội-Kịch-Bắc-Kỳ và thỉnh thoảng, vì tiền mỹ thuật nước nhà, cứ đóng một vài vai, nhưng tôi chuyên nghề hẳn việc làm để về kinh doanh đầu. Việc kinh doanh to tát là tư lương của tôi, song nay chưa phải thời kỳ...

Tiền đây xin mời các bạn xa gần có người nhà cần may về thêu, nên đến hiệu TÀI-XUYỀN, tôi sẵn lòng hoan nghênh và khôn xiết cảm tạ. Hiện nay nhà tôi mới mượn thêm được nhiều thợ bạn TÀI-Phùng, may cỡ có tiếng xưa nay.

KÍNH CÁO LÊ-VŨ-THÁI Hòa-xa Tham tá

**C**ác cụ già và các cụ non  
 Thích chơi non nước cảnh con con.  
 Đông-Sơn chiêu ý ra công xếp  
 Một cảnh giang-sơn đá mấy hòn.  
 Non, nước, cỏ, cây, người, vật, đủ!  
 Cũng chùa, cũng tháp, cũng cổ thụ.  
 Phong-cảnh tuy rằng phong-cảnh xưa  
 Nhưng mà nhân vật đều thay cũ.  
 Cao ngất đầu non cảnh chợ Giời.  
 Tản-Đà từ-sĩ thành thời ngời.  
 Hũ to, hũ nhỏ bầy la liệt  
 Một bọn nâng tiên đứng ngắm chơi.  
 Vất vèo sườn non, sỵ cổ thụ,  
 Rườm rà cảnh lá, dễ buồn rủ.  
 Đông-Sơn đại thánh đánh đu tiên,  
 Ngắm cảnh sơn thanh cũng thấy tú.  
 Gần cảnh chợ Giời, bác Bán Than  
 Ưng dung gánh củi quẩy lên ngàn.  
 Nuôi gà ba cẳng, gấu hai mõm,  
 Trò «xiếc» làm vui lúc dưỡng nhân.  
 Một hang thăm-thăm, trông long-lộng.  
 Bia tạc «Khâm-thiên đệ nhất động».  
 Đỗ-Thận tiên ông kỹ chủ nhân  
 Luyện đàn tinh nhảy và... òm xống.



Non bộ P.



Ngoi chùa cổ, cảnh vu hoang,  
 Biên cũ rêu phong như «Niết Bàn»  
 Vàng khách buồn tình, thấy tượng Vinh  
 Ngồi xuống, gãi mạp dưới tam quan.

Chân non, quán rượu coi buồn tẻ,  
 Chữ tiếm Đò-Vân ngồi lảng-lẽ  
 Khuây «tạp tử» đón ban hàng  
 Hai ông Lý Toét và Xà Xê.

Kìa ai thơ thần đứng bên hồ  
 Phát phờ, tay khua vẩy phát cờ.  
 Phông thịt Bui quán nhân vớt lội  
 Lênh đênh trên mặt nước lơ đãng.

Bản thạch, Lục An ngồi mài đá  
 Văn cờ nghị-trường tài so-sánh.  
 Tiêu đồng Thăng, Tá đứng hai bên  
 Xem cuộc cờ điên, Lầu rượu thánh.

Gao danh, ăn sĩ cư Hi-Đình  
 Vui tuổi già nơi núi nước xanh  
 Ngồi nghỉ truyen đời, suông nước ốc,  
 Vuốt râu, miệng mỉm nụ cười tình.

Cần trúc buồng cau lên cổ đỏ,  
 Mộng Ngự bỏ gối trên bờ cỏ.  
 Hồ nông, chằm, chẹp biết tâm hồn,  
 Cầu rất cá vàng loại bụng họ.

Cười lừa Linh-Nhân phong trên cầu,  
 Hỏi chú mắt mèo định chạy đâu?  
 Rong ruổi vô lừa vô xứ Huế,  
 Tìm đường lên lời cửa công hầu.

Núp bóng cây Đa cô Phụ-Nữ  
 Đắm say phong cảnh, vô tư-lự  
 Vui vầy với chú Cuội cung Giăng  
 Non nước trên ai truân nộ cũ.

Cạnh khu rừng Trúc: động Hoa-Lư  
 Có cụ cử Dương, khách ăn cư.  
 Truyện gấu cùng ngài Đình-bộ-Linh  
 Rải như cháo rách đến bao giờ...?

Tháp thờ trong cửa hang Văn-Dù  
 Văn sĩ đường rừng Nguyễn thế-Lữ  
 Bớt được đi lung khắp núi non  
 Tìm tôi bị mất nơi rừng rú.

Kìa ai mở đất mới khai xong,  
 Xe đất chùng đem đở bè Đong.  
 Công cóc bao giờ cho bè lập,  
 Ưông tại, phi sự kỹ-sư Thông.

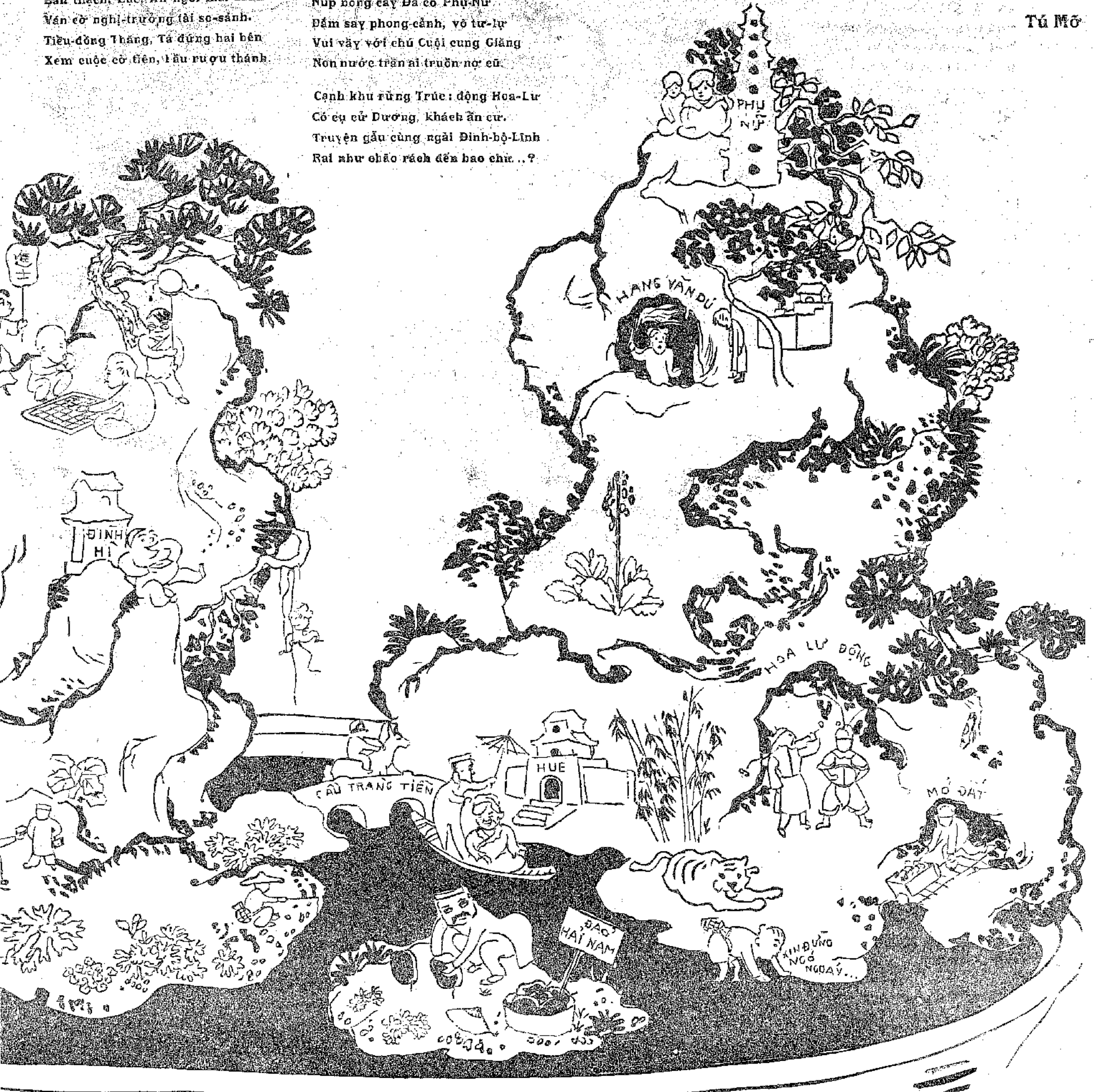
Nam-man Tông-Thuật trông đưa đò,  
 Kê đá công trình và chịu khó  
 Vượt bè qua sang đảo Hải-Nam  
 Bè cho đưa mọt hợp thung thồ.

Giữa bầu nước biếc với non xanh  
 Thả chiếc thuyền nan, bé xinh xinh,  
 Tiên Lãng, Nam Phong chông vó mồi  
 Cùng nhau bù khú xiết bao tình.

Đi một đit của cùng đit ốc,  
 Thị Kiêm hi hục ra tay mọt,  
 Ngâm nga mồm đọc một vần thơ:  
 «Quần từ thương em thì cứ bèo».

Non nước tuy rằng khuôn nhỏ hẹp,  
 Khen ai đã có công gian xếp  
 Giang sơn thích hợp với anh hùng  
 Phong cảnh càng nhìn càng đẹp khiếp!!

Tú Mỡ



Trong hóa

# ĐƠN TUYẾT

(Tiếp theo)

của Nhật Linh

## II

LOAN đi quanh quần mãi chưa tìm thấy phố Dững ở.

Trời vừa mưa xong, mây giầy phố lầy lội, bẩn thỉu. Bùn bắn cả lên chiếc quần lụa bạch, lấm cả tất mà Loan không để ý. Nàng cứ cầm cổ đi và mỗi đầu phố lại đứng lại đọc biển. Tìm mãi, nàng mới thấy biển đề lên phố Dững ở. Nhưng Loan vẫn ngờ ngợ vì nàng không thể trông tượng Dững lại ở chui ở rúc trong cái phố tối tăm này lẫn với những hạng người cùng đinh trong xã hội.

Sang trọng trong bộ quần áo tối tằm, Loan thấy mình như ở đâu lạc loài đến. Một người đàn bà gầy gò ngồi cho con bú ở cổng đưa mắt tò mò nhìn Loan.

Đã mấy lần Loan ngập ngừng muốn quay trở về, nhưng nàng nhận thấy mình rút rít như thế là vô lý. Nàng cần phải gặp mặt Dững ngay tức khắc.

Vừa ban sáng, nàng thấy nhà Thân đem đồ lễ đến ăn hỏi. Nàng lãnh mặt sang nhà cô giáo Thảo, buồn rầu, bực tức kể chuyện cho bạn nghe. Thấy bạn nói Dững nay mai phải đi xa, nàng kêu rức đầu từ cáo bạn rồi như cái xác không hồn, nàng tìm đến nhà Dững. Nàng chỉ biết nàng cần gặp Dững trước khi đi, nhưng nàng vẫn mập mờ không hiểu gặp Dững để làm gì.

Tim được số nhà Dững ở, nàng rút rít hỏi một người đàn ông đứng ngồi mãi dạo ở cửa:

— Tôi hỏi thăm, ở đây có ông nào tên là Dững ở trọ không?

Người đàn ông ý hầu cho nàng là hạng người không đứng đắn, mặt cau có, hất hàm nói:

— Có... đi vào trong rồi lên gác. Thầy ấy có nhà.

Vào đến chân thang gác, nàng sẽ lên tiếng gọi:

— Anh Dững...

Không thấy tiếng trả lời, nàng liền bước lên thang.

Dững chạy ra bao lơn, thò đầu nhìn xuống, rồi khi nhận thấy Loan, chàng cuống quýt nói:

Xem P. H. từ số 124.

— Chết chửa! kia cô Loan!

Loan hơi thất vọng vì thấy cái mừng của Dững có vẻ thật thà, cái mừng tự nhiên, thẳng thắn khi gặp bạn, chứ không phải cái mừng kín đáo, e lệ của một người đương yêu.

Nàng yên lặng nhìn quanh phòng. Dững vội lấy cái ghế, nghiêm trang mời bạn:

— Mời cô ngồi.

Hai người nhìn nhau. Dững hơi có vẻ ngạc nhiên vì sự đến thăm đột ngột và táo bạo của Loan. Loan hiểu ý liền nói:

— Em thấy anh sắp đi xa nên phải vội vàng đến thăm anh.

Dững vội hỏi:

— Sao cô biết tôi sắp đi xa?

— Chị giáo báo tin cho em hay.

Dững hơi cau mày, nhưng vội tươi cười nói:

— Cũng còn lâu tôi mới đi.

Loan nhủ Dững trách:

— Sao anh lại muốn giấu em?

Dững cười đáp:

— Tôi có muốn giấu cô đâu... tôi

Loan nói:

— Thế sao anh đi?

— Cô bảo tôi ở đây thì sống bằng cách gì! Hôm nọ không có tiền trả chủ nhà, họ mời tôi đi tìm chỗ khác. may mà tìm được chỗ này rẻ tiền, chứ không thì bây giờ còn đâu ở đây.

Dững cầm ấm nước rồi bước xuống thang xin lỗi Loan:

— Cô ngồi tạm một mình. Tôi xuống lấy nước.

Loan hơi thất vọng vì cách cư xử quá tự nhiên của Dững. Nàng muốn Dững có vẻ ngượng ngịu đối với nàng và tỏ ra ý buồn rầu khi sắp phải xa nàng; cái vẻ ân cần vui vẻ của Dững làm cho nàng biết rằng Dững chỉ coi nàng như một người bạn mà thôi.

Nhìn quanh quần trong phòng, nàng thấy ở góc tường có cái va-li bỏ ngổ. Chắc lúc nàng vào, Dững đang giờ bận xếp soạn. Loan thoáng thấy hai cái ảnh xếp lên trên quần áo. Tò mò nàng đón đến lại gần nhìn thì ra một cái ảnh chụp hai vợ

— Ấy vừa lúc này, khi xếp hai cái ảnh vào va-li, tôi mới sực nhớ đến cô và nhớ ra rằng chưa báo tin để cô hay, thì may quá, cô lại đến chơi.

Chàng lại giương, cầm lấy cái ảnh giờ lên coi, rồi đưa mắt nhìn Loan, nói:

— Cái ảnh này chụp từ ba năm trước mà trông cũng không khác cô bây giờ là mấy. Có có thấy thế không?

Loan cau mày, cúi mặt nhìn giầy không đáp. Dững hỏi:

— Thế nào, cô Loan giận tôi đấy à?

Loan ngừng mặt, nghiêm trang bảo Dững:

— Cái vui của anh không tự nhiên.

— Thế nghĩa là thế nào, cô Loan?

— Nghĩa là anh có sự gì muốn giấu tôi. Sao tự nhiên vô cớ, anh lại bỏ đi xa?

Dững đáp:

— Thì tôi đã nói với cô vì có gì rồi.

— Không phải vì có ấy... Đi đâu cũng không tìm việc làm dễ dàng ở Hanoi, mà nay đây mai đó, vất vả khổ sở, tôi gì mà anh phải đẩy dọa thân anh. Anh nên ở lại là hơn...

Thấy Dững cúi đầu nhìn ngọn lửa đèn cồn, ra dáng nghĩ ngợi, Loan ôn tồn nói tiếp:

— Anh Dững, anh đã bảo anh không cần gì gia đình, anh không biết đến gia đình nữa, thì can chi anh phải lánh xa, can chi anh phải buồn.

Dững vội nói:

— Nhưng tôi có buồn gì đâu. Có làm mà chỉ giáo cũng làm nổi, vì tôi chắc lại chỉ chị giáo kể chuyện cho cô nghe việc nhà của tôi. Tôi đã mấy lần nói với chị giáo rằng khi thầy mẹ tôi từ tôi, tôi coi như là không có việc gì xảy ra cả, cha mẹ từ con là một sự rất không có nghĩa, cũng như con từ cha mẹ.

Thấy Loan ngồi yên lặng lại nghe, Dững nói luôn:

cũng sắp nói chuyện để cô biết.

Bỗng chàng ngờ ngác nhìn quanh:

— Ti nữa tôi quên mời cô soi nước. Tôi xin đun nước lấy để cô uống như lời hứa hôm nọ.

Rồi chàng loay hoay dọn ấm chén và đem đèn cồn ra, mỉm cười bảo Loan:

— Đây cô xem, tôi còn phong lưu.

Trong nhà có cả đèn cồn, có cả chén để tặng người bạn quý của tôi...

Loan ngắt lời:

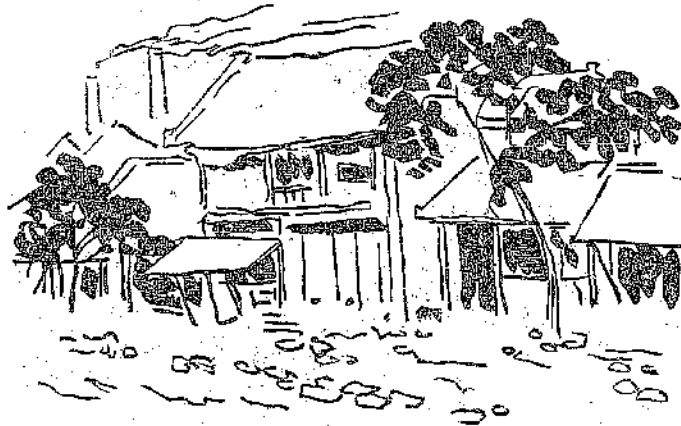
— Anh định đi đâu?

Dững đáp:

— Tôi cũng chưa biết là đi đâu bây giờ.

chồng ông giáo và một cái ảnh nửa người của nàng chụp hai, ba năm về trước. Nàng lấy làm lạ vì nàng không hề tặng Dững bức ảnh nào. Cảm động nàng nhìn bức ảnh của nàng mà Dững có lẽ vì yêu nàng đã lấy trộm, và lúc đi, lại nhớ đem theo đi... Nàng thấy trong lòng man mác, sung sướng...

Có tiếng động, nàng giạt mình toan quay lại, nhưng không kịp, Dững đã bắt gặp nàng nhìn trộm hai cái ảnh. Loan đưa mắt nhìn Dững dò xem cử chỉ của Dững lúc đó ra sao. Dững vẫn thản nhiên vừa đánh riêm đốt đèn, vừa nói:



HIỆU RUỘM MƠI

**PHUC - HAI**

32, RUE TIEN TSIN - HANOI

Ruộm đủ các màu về hàng tơ lụa nhưng lên RUỘM ĐẸP VÀ BỀN MÀU

Vi bản hiệu dùng toàn thuốc tốt và có đủ khí cụ để nhuộm và chải lại tuyệt nhưng Quần áo tây pardessus đã cũ hoặc phai màu, bản hiệu nhuộm lại và có máy hấp được như mới

Có nhận mang lại các quần áo bị thủng

**CÔNG VIỆC CẦN THẬN**

**GIÁ TÍNH RẤT HẠ**

## NGUYÊN NHÂN CỦA BỆNH MỘNG-TỈNH, DI-TỈNH VÀ HUYẾT-TỈNH

A. — Bởi thể bẩm thiên chiền bất túc, hậu thiên thất khí, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quán hóa đông nhi trường hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách e Thủ-Dâm làm cho ngọc quan lên mà thành ra.

C. — Bởi người bị tật độc uống thuốc công-phạt và thông lợi tiền tiền nhiều làm cho thần-thủy suy nhược quan lên mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhân kể trên mà sinh ra ba chứng bệnh: «Mộng-tỉnh», «Di-tỉnh» và «Huyết-tỉnh». 1. Năm chiêm bao thấy gian-cầu cũng đàn bà, tỉnh khi xuất-rú là Mộng-tỉnh. bình không nặng. — 2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tỉnh khi xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân như mỏi là Di-tỉnh, bệnh đã nặng. — 3. Bất luận ngày đêm tinh-khi cứ chảy ra hoai, hoặc thấy sắc hay là mộng-đương việc tình-dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huyết-tỉnh, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhức mỏi, trong mình mệt mỏi, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh-xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị ngay thầy suy-hóa vọng, hư hỏa lòng lên đốt tim phổi, làm cho tim-nóng phổi yếu rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho. Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tỉnh Hải-Câu-Bộ-Thần-Hoàn» (số 2) của nhà thuốc **VÔ-VĂN-VÂN** Thủ-đầu-Một thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thần-tráng dương có lợi ích chỉ, bởi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một đã đặng chứng biết bao, nhiều bức thư khen tặng.

**GIÁ MỖI HỘP (tổng làm 5 ngày) 1500**

**VÔ-VĂN-VÂN-DUỐC-PHONG** Chủ-nhân **VÔ-VĂN-VÂN** bác-chế **THUDAUMOT**

Có bán tại: Hanoi: Nguyễn-văn-Đức, aux galeries Indochinoises 108. Quai Clemenceau, 11, Rue des Caisses, Hải-Phòng: Librairie, Papeterie, Mai-Linh 62, Paul Doumer, Nam-Định: Maison Việt-Quang, 28, Chapéaux, phố một. Phú-Lý: Bùi-long-Tri, Maison Châu-Đình, Rue Principale, Yên-Bay: Maison Phú-Tho, 8, Usine Electrique.

Thấy mẹ tôi đâu đang bao hay nơi khắp nước Nam rằng không nhận tôi là con, tôi cũng vẫn là con, vì đã đẻ ra lúc là con rồi, không nhận cũng vô lý chẳng khác nào khi mới đẻ lại báo rằng không đẻ. Vậy từ con chỉ là không chia của cho con nữa.

Rồi Dũng lại như đáp lại câu của mình:

— Tôi có thiết gì của ấy. Tôi vẫn sẵn lòng không lấy làm. Hay nếu từ là để không muốn thấy mặt tôi nữa, thì tôi cũng vẫn sẵn lòng đi kia mà. Vậy từ chỉ có một sự lợi: là báo thù con. Vì ở xã hội ta, một người bị cha mẹ từ là một người bỏ đi, một người khốn nạn, dù hết các tình nết xấu.

Loan nói:

— Chỉ trừ em ra là không nghĩ thế.

Dũng đáp:

— Cô khác, cô nhiệm tây học, có biết lấy người mà xét người, không có cái định kiến như mọi người khác; bao giờ cũng cho cha mẹ là phải cả, mà còn tất nhiên là trái. Nhưng tôi không cần...

Dũng thấy nước sôi vội vã pha chè rồi rót một chén mời Loan. Chẳng chép miệng nói tiếp:

— Tôi không cần ai dị-nghị thì sự báo thù ấy vô ích. Gia đình như thế thì tôi cần về làm gì nữa. Gia-tài không chia cho tôi, đã đánh vậy, nhưng tôi lấy cái nghèo tự lập, mình làm mình sống của tôi là vinh dự lắm. Có nghĩ như thế, cần gì tôi phải buồn... Đời còn vui, còn đẹp chán. Mà ở đời phải vui mà sống để làm việc, cần gì phải để tâm đến những việc nhỏ nhen.

Troi bỗng đổ cơn mưa to. Dũng nhia ra mỉm cười báo Loan;

— Vũ vô kiềm tỏa nắng lưu khách.

Loan đáp:

— Nhưng biệt có lưu được mãi không?

Rồi hai người lặng lẽ cùng ngồi nhìn hạt mưa bay. Loan rằng mình, cúi khăn san quạt phủ lên đầu, vì gió lạnh nổi lên thổi lọt vào phòng. Loan cảm thấy sự lạnh lẽo, của cuộc đời nàng khi Dũng đi xa. Nàng toan nói thì Dũng đã cất tiếng nói trước:

— Chết chưa? từ này đến giờ toan nói truyện riêng của tôi thôi.

Rồi chàng ân cần hỏi Loan:

— Năm nay cô nhất định thi học?

Loan đáp:

— Nào có ở em mà em định. Em muốn học nữa, nhưng nhà không cho.

— Vì cơ gì thế cô?

Ngập ngừng Loan đáp:



— Vì... vì em không còn ở nhà nữa. Ra giêng có lẽ em...

Loan ngừng lại nhìn Dũng, nhưng thấy Dũng nét mặt không có gì đổi khác. Dũng ôn tồn nói:

— À, cô sắp sửa phải về ấp Thái-hà. Khi nào cơ tin mừng, tôi sẽ về...

Loan ngắt lời:

— Thế ra anh đã biết?

— Vâng, tôi biết từ lâu. Tôi vẫn đợi, nhưng không ngờ rằng sắp đến ngày cô về nhà chồng, tôi lại phải đi xa. Nhưng thế nào tôi cũng phải cố về để mừng cô.

Loan mặt nóng bừng, hai con mắt nhìn Dũng có vẻ căm hờn. Nghe ngạo nàng bảo Dũng:

— Nhưng anh đã biết đâu là một tin mừng. Đối với em thì không phải là một tin mừng.

Thấy vẻ mặt ngờ ngác của Dũng,

Loan nói tiếp:

— Vì thấy mẹ em bắt ép em.

Dũng nói:

— Nhưng hai nhà đã đính ước với nhau từ lâu...

Loan nhìn Dũng:

— Anh, anh mà cũng còn nghĩ thế à? Hai nhà đính ước chứ có phải em đính ước đâu!

— Thế bây giờ cô định thế nào?

— Em chẳng định gì cả. Chẳng bao giờ em lấy chồng.

Câu sau cùng, nàng nói thật mau như người giận dữ, rồi nàng cầm chén nước uống cạn một hơi. Dũng nói luôn mấy câu nữa, nhưng nàng không để ý đến. Nàng đã biết được liền nàng muốn biết: là Dũng không yêu nàng, trước sau chỉ coi nàng như một người bạn vô tình. Thất vọng, chán nản, Loan đứng dậy, vừa bước lại nút khăn vừa nói:

— Thôi, anh cho em về, em xin

chức anh đi cho được vui về.

Mặt nàng hoa lên, nàng phá dùng vin vào ghế, và mím môi cố giữ mấy giọt nước mắt, vì nàng không muốn khóc trước mặt Dũng.

— Trời còn mưa to, cô về làm gì vội?

Loan không trả lời, cúi mặt bước ra phía cầu thang. Dũng vội bước theo nói:

— Cô để tôi xuống, gọi xe đã.

Loan bước xuống thang giơ tay cản:

— Thôi, anh không phải xuống...

Dũng đứng chống tay vào bao-lơn nhìn xuống chỗ đến khi Loan đi khuất. Chàng lạnh lùng quay trở lại, ngồi tựa vào bàn, cầm chén nước đã nguội uống cạn, rồi thần thờ nhìn những nét rạn trên thành chén. Chàng nói một mình:

— Ở đời thực lắm chuyện éo-le.

Bỗng thấy trong dạ bao nao, rung rung muốn khóc, Dũng đặt chén xuống bàn, rồi nện mạnh gót giày trên sàn gác, lưng thưng đi về phía cửa sổ. Nhìn những giọt nước mưa ngóng ngào chảy trên mặt kính, Dũng búi ngùi nhớ lại những ngày mới gặp Loan, mới quen Loan, nghĩ tới cái tình yêu Loan kín đáo lúc buổi đầu, nỗi thất vọng khi biết Loan đã là vợ chưa cưới của người khác. Dần dần, chàng đã đổi được mỗi linh thất vọng ra tình bè bạn, rồi cuộc đời thay đổi cho đến ngày nay...

Nhớ đến cái đời hiện tại, cái đời vô gia đình, gian nan, nghèo khổ, nghĩ đến tấm thân sắp phải phiêu lưu, đầy dọa nạt si rong, Dũng buồn rầu lắm lắm:

— Nhưng bây giờ thì chậm quá rồi.

Có một điều trước kia chàng không dám tưởng tới mà bây giờ lại đến làm cho chàng đau lòng lúc bước chân ra đi là thấy Loan yêu chàng mà cũng như chàng bấy lâu chỉ yêu một cách tuyệt vọng. Chàng mím cười cay đắng khi nghĩ đến vừa rồi phải đóng vai một người bạn lãnh đạm, hững hờ. Chàng tin rằng nếu thật yêu Loan, thật thương Loan thì chỉ có một cách là quên Loan đi.

Mưa đã lạnh, mặt trời đã chiếu ánh nắng vàng nhạt xuống cái sân con dưới cửa sổ. Dũng sẽ cất tiếng ngâm:

.... Yên nhau thì lại bằng mười phụ nhau.

Thấy trong lòng dịu dịu, Dũng toan thò tay vào túi áo lấy một điều thuốc hút, mới sực nhớ ra đã ba hôm nay hết thuốc là chưa có tiền mua.

(Còn nữa) **Nhất Linh**

## HOA GIẤY TRONG LỘ VÂN

Văn Đông-phương (Đ. P. số 2):

I. Phục thù — Văn toàn truyện được cái sản sản về hết các phương diện. Nhưng mấy đoạn sau này thì nổi bật hẳn lên.

Những thư ấy viết vào khoảng 1924, cái niên hiệu (?) chẳng không bao giờ quên được. 1924, năm cuối (?) chẳng ở trong tù.

Không biết niên hiệu vua nào thế?

Choáng váng như người bị sét đánh.

Ông đã biết chắc sét đánh thì choáng váng?

Chàng rừ liệt (?) đi một lúc lâu, sau dùng tay, nghiền răng tron mắt nhìn thực. Nỗi căm hờn trong lòng Thái phá lung ra như một cơn bão táp (!).

Thế thì Thái hung tợn, ghê gớm quá. Nhưng chàng « rừ liệt » ra sao?

Cái người đã làm cho cuộc đời chàng thành ra cái thống khổ (?), chàng không sao khám nổi.

Sao cái người ấy lại làm cho cái đời chàng ra cái thống khổ thế? Rồi cũng ngớ ngẩn quá.

II. Dưới miệng hùm của Lan khai:

Từ xa đưa lại, tiếng suối đổ xuống non, tiếng thông reo kể đá, tiếng gió thổi trên ngọn cây, tiếng hoàng âm trầm trong quãng tối, trầm nghìn thanh âm gở lạ cùng xôn xao và cùng hòa hợp thành cái lặng lẽ ghê gớm của đêm rừng.

Cái lặng lẽ ấy thế thì ghê gớm thực đấy, vì phải những trăm, nghìn tiếng gở lạ cùng xôn xao và cùng hòa hợp mới làm nên được. Nhưng, này ông Lan khai, độ ba cây đòn, (chàng hạn một cây đòn nguyệt, một cây đòn bầu và một cây đòn cò) liệu có hòa hợp thành cái lặng lẽ ghê gớm ấy không?

Hừng máu, nó đè rập tôi xuống, nặng như cả một toa xe điện.

Vậy, hẳn ông Lan-khai đã bị cả một toa xe điện đè rập xuống một lần rồi, nếu không sao lại biết mà so sánh, mà ví von như thế. Thực là phúc bấy mươi đời mà còn sống đây.

Con ác thù đã làm cho tôi thành một kẻ tội nguyên ghê gớm.

Ghê gớm mãi! Nhưng tội nguyên là cái gì?

Trong truyện « Chế-bồng-ngà »:

Cổ lòng chàng là một cánh mưa gió lơi lơi.

Có sấm, chớp nữa đây chứ?

**NHẤT ĐẠO CAO**

## HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HÀNG NHẤT TRƯỞNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

## ĐẠI-BỒ-HUYẾT

Chuyên-trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi sớm, khi chậm, kinh huyết bị tắc không ra, hay đau bụng, kinh huyết ra không tươi đỏ, tím đen thành hòn, băng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau bụng, rức xương, nằm ngủ không yên, quá trụy hấp sỏi, ra lắm mồ hôi, ớn ớn, vàng đầu, chóng mặt, bay mơ, thân thể ốm yếu, đau trong dạ-con (nhà con) lâu năm không đẻ, hoặc bị tiêu-sản tuần.

Mỗi hộp giá 1\$00

Hỏi tại: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG siên thuốc Lạc-Long Số 1, Phố Hàng Ngang, Hanoi



# MAO HIỂM

Truyện của Bạch-linh

**T**RÊN chuyến xe thư Thái-nguyên — Hanoi, Lê-Ta giờ một quyền sở tay ra định ghi chép mấy điều cần phải nhớ trong cuộc phóng sự vừa rồi.

Nhưng « văn chương » của anh ta lúc ấy biến đâu sạch cả.

Anh ta ngồi ngáy ra đó, vắn vè cái bút chì trong tay.

Một lát sau, anh ta mới nguêch-ngoặc được mấy hàng.

« Năm giờ chiều. Lúc trở về. Bên cạnh tôi là một cô thiếu nữ rất đẹp. Áo phơn phớt xanh. Khăn nhung. Quần lĩnh... Tôi chưa thấy ai có nhan sắc hơn ».

Cô thiếu nữ rất đẹp ấy là cái cô làm cho bạn tôi ngờ ngẩn đó.

Anh chàng ngồi sát cạnh cô ta trên hàng ghế sau người sắp phơ. Xe hơi tuy vừa chỗ ngồi, nhưng Lê-Ta làm như rất chật, cố ý để cho vai và đùi mình chen thích với vai và đùi người thiếu-nữ. Nhưng lúc đến chỗ rẽ, cô siêu người đi về phía Lê-Ta thì anh chàng lại siêu người về phía cô, cái đầu hơi nghiêng về bên tai cô như người đang nói một câu truyện thân mật.

Muốn ngắm nhan sắc của cô, Lê-Ta không bao giờ dám đột ngột quay mặt nhìn ngang cô, vì bạn tôi là người có lễ phép, kín đáo, nhất là vì anh ta dốt gái. Mấy sao trước mặt có cái gương con để người tài xế trông được phía sau. Nhờ thế, Lê-Ta được trông rõ mặt cô thiếu-nữ trong đó.

Mà bởi anh ta cũng là thi-sĩ một chút, nên anh ta ngồi chọn các màu hoa, các màu nước hồ, các màu trong trắng để so sánh với cặp môi thắm, với đôi mắt đen, với nước da mơn mớn của cô.

Nhưng về phần giai nhân thì Lê-Ta thấy có vẻ lãnh đạm thân nhiên. Đôi mắt cô rất vô tình đối với bộ quần áo tây anh ta mặc trên người: một bộ « tropical » mà anh chàng cho là rất sang trọng. Cô làm như cô ngồi đó một mình, làm như bên cạnh không có ai.

Mấy lần anh ta nhắc cái va-li con dưới chân lên, mở ra như tìm vật gì, nhưng cái chủ ý quan trọng là để cô kia trông thấy chiếc danh thiếp in chữ Lê-Ta gài trên nắp. Song người thiếu nữ cũng không để ý qua. Cái tình kín đáo của cô trong lúc này sao mà đáng trách thế.

Anh ta cứ mong gặp trên xe một người bạn nào đó. Người bạn sẽ vui vẻ gọi:

— Kia, anh Lê-Ta! Anh lên Thái điều tra việc gì đó?

Anh ta sẽ nhũn-nhễn trả lời lại, sẽ phàn nàn về sự ó-tô chạy không được nhanh lắm, (kỳ thực anh ta muốn xe chạy rất chậm) xe không chạy nhanh để về kịp viết bài đăng báo số ngày-hôm sau. Anh ta lại sẽ mỉm cười từ chối những lời bạn khen và sẽ được thấy cái vẻ khen phục ấy hiện trên mặt cô thiếu-nữ.

Không thì il ra trên xe cũng nên xảy ra một sự bất bình nào để Lê-Ta ra oai. Sự bất bình xảy ra cho cô kia, có người sinh sự với cô chẳng hạn.

Anh ta sẽ che chở cho cô, sẽ lấy giọng bao dung yên-ủi cô, và nếu cần, anh ta sẽ đưa danh thiếp ra hẹn chỗ đầu quom với kẻ súc phạm đến người con gái.

Rồi lời tưởng đến lúc có kia cảm tạ, coi mình là ân-nhân. Rồi từ đó, hai bên quen nhau, thân nhau, yêu nhau nữa cũng nên.

Lê-Ta sung sướng, lim dim mắt vuốt ve cái mộng-tưởng của mình và ngắm lại dung nhan người giai nhân tuyệt sắc ở trong cái gương trước mặt người sắp phơ...

Mặt cô ta vẫn thân nhiên như thường, vẫn lạnh lùng, nghiêm trang. Mấy mươi phen anh ta định quả quyết hỏi cô ta một câu, nhưng không có đủ can-đảm.

Trời dần dần tối.

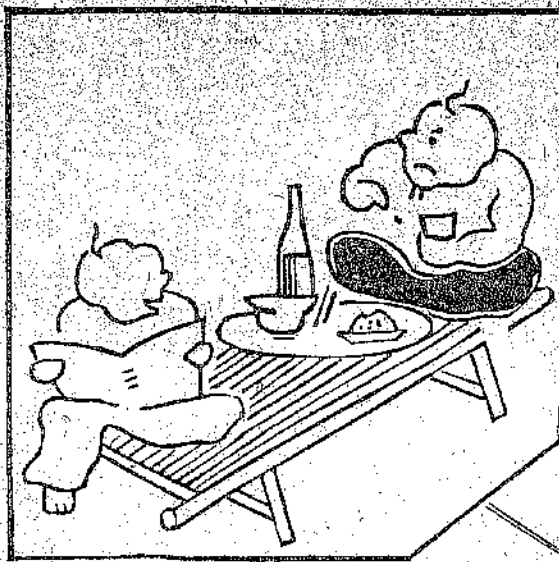
Đang sau hành khách người đọc báo, người nói truyện buồn bán. Có người thuật đến những tai nạn xe hơi dọc đường.

Lê-Ta vẫn lim dim mắt lơ đãng nghe truyện họ và để cho nhịp xe du mình...

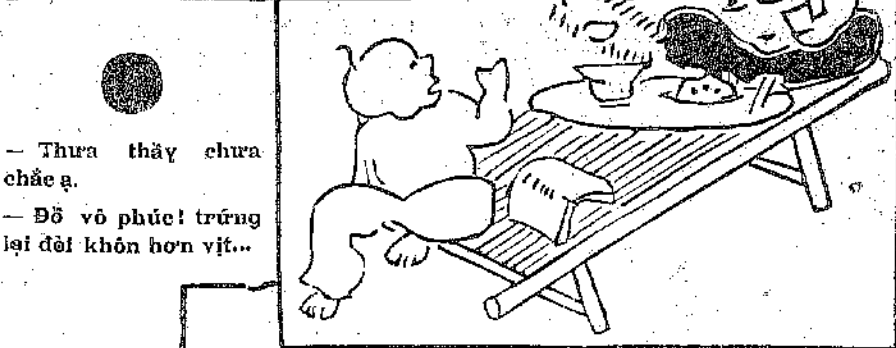
Bỗng nhiên mấy tiếng súng nổ kế tiếp nhau. Mọi người sồn sao lên.

— Thôi chết! chúng ta bị cướp đón.

Ngay lúc ấy, mấy bóng người trong bụi dậm hai bên đường nhỏ ra, và một phát súng tin vào thái dương người tài xế. Xe lao-đảo như thăng say rượu... Lê-Ta hiểu cái tình thế nguy biến sợ tài mệt mắt. Nhưng thấy người con gái nép vào vai mình run lẩy bẩy, anh ta liền nhảy lên gạt người sắp phơ sang một bên, giữ vững tay lái xe, rồi vừa mở hết máy vừa quay lại bảo mọi người:

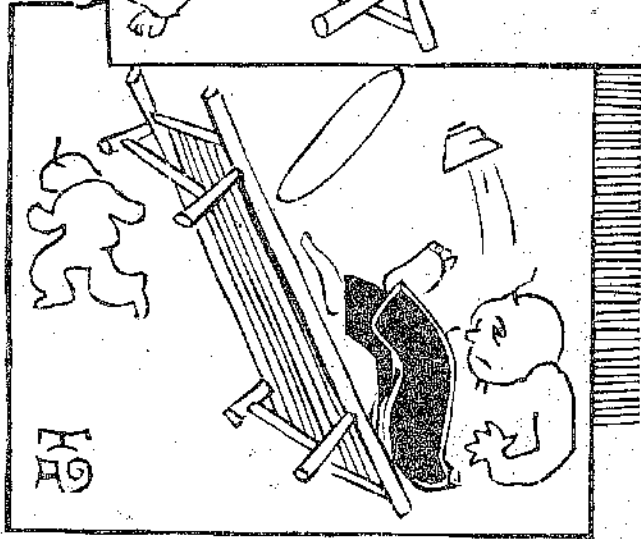


— Lão, ai dạy mày. Như chén rượu tao cầm đây mà bảo còn chưa chắc được uống à?



— Thừa thầy chưa chầu ạ.

— Đồ vô phúc! trông lại đôi khôn hơn vệt...



... Thế này mà, vẫn chưa chắc à?

— Cúi cả xuống! cúi xuống!  
Nhưng tiếng súng vẫn kế tiếp đuổi theo.

Trong lúc hăng hái, Lê-Ta bị một viên đạn bắn chéch sượt bên trán, mà không biết đau. Sau thấy máu chảy nhiều quá, anh vẫn không hết can-đảm, một tay giữ vững lái, một tay lấy khăn lau mặt, nhưng máu cứ chảy hoai.

Trong khi bối rối chưa biết tình sao, Lê-Ta sẽ quay lại thì vừa lúc người con gái đang lom-khom đứng sau lưng giờ tay lên, lấy cái vật áo con vừa sẽ xong buộc vết thương lại.

— Ông để em buộc cho. Ông có thấy đau không?

Câu hỏi ấy làm anh chàng mái mẽ trong lòng, trả lời một cách oanh liệt:

— Không, không việc gì cả.

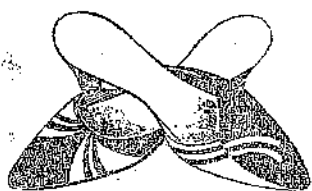
Anh ta cho xe chạy chậm lại, hơi ngã đầu về phía sau để người con gái buộc vết thương cho, và say-sưa hưởng cái thú êm-dềm tức đó. Đôi mắt cô không có vẻ lạnh-lùng như trước, cô vừa lau những vết máu, vừa mỉm cười một cách cảm động như tỏ lòng cảm ơn.

Bỗng nhiên cô buông tay ra, lái mặt đi, kêu lên một tiếng sẽ.

Lê-Ta mở bưng mắt ra, thấy tay mình vung lăm buột khăn người con gái ngồi bên. Mà xe ó-tô đã chạy đến cầu Doumer. Ngo ngác nhìn thấy mình vẫn ngồi sau người sắp phơ, hành khách ai đâu vẫn ngồi yên đó, đang nhìn mình cười lên một lượt.

Thì ra bạn tôi vừa lĩnh giấc mơ.

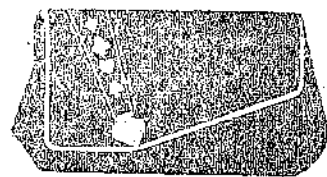
Bạch-linh



Các bà, các cô mặc quần áo Tân-Thời, muốn được tăng thêm vẻ đẹp nên đi giầy Tân-Thời của hiệu CHÂN-LONG là nhà sáng chế ra rất nhiều kiểu giầy lạ, vừa có vẻ mỹ-thuật, vừa dễ đi, không kém gì những kiểu giầy bên Pháp, ở đây lại có nhiều kiểu ví dầm rất nhã. Các bà, c c cô chiểu cỡ sẽ rõ cái đặc sắc của GIẦY KIM-THỜI

**CHÂN - LONG**

33, HANG BO, 33 - HANOI



CÓ DỌN TẠI HỘI CHỢ HANOI NĂM 1934, GIÁN F SỐ 7

THUỐC NỖ HIỆU :

# CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỔ, HANG ĐÁ  
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HẰNG

## OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp  
CỦA HIỆU THUỐC NỖ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá - Bắc Kỳ  
Đường giấy: 5, B4 Bobillot à Hanoi  
GIẤY NÓI: 73

Ở xa liền thư về thương lượng

## SÁCH DẠY Võ Nhật RẤT KỸ



AI HỌC LẤY CÙNG GIỎI NGAY  
Vĩ bằng quốc-ngữ và nhiều hình vẽ rõ.  
Giấy ngót trăm trang giá 5 hào (Circ rembeul là  
0\$85) Thư, mandat gửi cho nhà xuất-bản:  
NHẬT-NAM-THƯ-QUÁN - HANOI

# Uhuine



### Sao lại chiều cho ăn nhảm?

Đồng-phương tuần báo số 2, 3, mục « Bạn gái » bài « Thiên chức của đàn bà », bà Đoàn tâm-Đan viết :  
« ...khi trẻ đòi ăn nhảm, ta không nên chiều cho ăn quá độ... »

Ý hẳn bà Đan bảo, khi trẻ đòi ăn nhảm, thì nên cho ăn nhảm, nhưng đừng nên cho ăn quá độ.

### Kỹ sư hay thủ tướng?

Phụ trương Thanh-nghệ-Tĩnh số 15, bài « Chơi núi Ngự-bình » của cô Nguyễn-thị Hiền :

« ...đặt tên cầu Tràng tiền hay là cầu Clémenceau (là tên ông quan kỹ-sư người Pháp đã có công coi làm cái cầu ấy).

Clémenceau là quan kỹ-sư người Pháp theo ý cô Hiền, dễ thường cầu hay

đường Doumer cũng do ông « kỹ sư » Doumer dựng hẳn ?

### ĐẶNG-BÁ-LÊNH

Văn giai như đĩa doi T.T.T.B. số 5284, bài « Sóng gió Thái bình dương » của Dân Giám :

« Dầu ý tưởng có khác nhau, nhưng cùng rửa bát mấy (sao lại mấy ?) nhau, cùng lè lưỡi đều nhau vì cháo nhạt, cùng nghiền răng trên miếng thịt giai như đĩa doi. »

Có lẽ khi người ta hô « một, hai... ba » thì mấy ông hành khách lạ kia cùng lè lưỡi đều nhau một lượt và cùng nghiền răng đều nhau trên miếng thịt « giai như đĩa doi ». Nhưng này các ông, nó giai như đĩa doi thì nó ham hút máu các ông, hay các ông ham hút máu nó ?

### Ví với von

Cũng trong phụ trương báo ấy, bài « Lời di ngôn của cụ nghị T... » :

« Thiên hạ họ khen chê chẳng qua cũng như một anh ngốc nhìn lỗ khoa cưa thấy cò con gái khi quay lưng lại, có hai đồng thịt mồm mồm, trắng trẻo thì đã vội rú lên : đẹp thật là đẹp, chứ có biết đâu, khi cò quay mặt lại, thì eo ơi ! vừa đen vừa đỏ như tổ ong bầu... »

Ví von đến hay ! Nhưng nếu hai đồng thịt trắng trẻo khi quay lại, lại đen thì chắc là đảng trước chúng nó trắng, mà đảng sau chúng nó đen, có chi lạ mà phải eo ơi !

### Rõ lời thôi

T.T.T.B. số 24, trong truyện « Một chuyến xe » :

Chính phải « người xara » người đã gieo vào lòng chàng một mối tuyệt vọng, không

kéo lại được, không hàn gắn được.

Thế nghĩa là gì ? Gieo vào lòng thì là gieo vào lòng, sao còn lời thôi « kéo lại » với « hàn gắn » ?

### Và rắc rối

Cũng trong bài ấy : Văn Lâm không giữ được lòng mình nữa.

Thì cứ buông nó ra.

### Nói khoác

Cũng số T.T.T.B. ấy, trong truyện « Đời gió bụi » :

Tôi thì tôi không để ý lời, là vì tất cả những cơ quan ở trong mình tôi, từ cặp mắt cho đến cái miệng đều chăm chăm cả vào mấy miếng sắn.

Quá lắm ! tất cả những cơ quan (?) trong mình đều chăm chăm cả vào mấy miếng sắn ? Có lẽ tác-giả nói khoác đấy, chứ sao lại thể được

NHẬT ĐẠO CAO

# LY TOÉT và HITLER

(MÁCH THỦ-TƯỚNG HỌ HÍT MẢY MÔN THUỐC TRỪ BỆNH HOA-LIỆU RẤT THẦN HIỆU)

## Giang mai (Tim la)

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rất thối, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc giang mai số 18 (giá 1\$00 1 ve) rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm dẽm, không công phạt, không hại sinh dục.

## Tuyệt trùng lậu, giang mai

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rất thối, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt nọc. (Giá 0\$60 1 ve).

**Lê-Huy-Phách, 12, Route Sinh-Tu - HANOI**

ĐẠI-LY - Saigon: Dương Văn Vy, 109, D'Espagne - Haiphong: Nam Tân 82, Bonnat - Namdinh: Chân Nam Lợi, 202, Marechal Foch - Vinh: Sinh Huy, 59, Rue de la Gare - Louang Prabang: Havan freres, Rue Mouchoir

AI MUỐN LÀM ĐẠI-LY VIỆT THƯ THƯƠNG-LƯỢNG

## Thuốc lậu

Bệnh lậu ra mủ phải dùng thuốc số 10 (giá 0\$50 1 ve) Lặn tức buốt, đi dãi rất, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0\$50 1 ve) thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm dẽm không hại sinh dục.

## Khí hư

Mắc bệnh khí hư thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn mồi chân tay, đau mồi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, rức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không đều v... v... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư », thì các bệnh sẽ tiêu tan đi hết. (Giá 1\$00 1 lo)

# VIÊN-DÔNG-TÔN-TÍCH-HỘI

HỘI-TU-BÁN-SEQUANAISE THANH-ĐA-LÊ-LẬP-NÊN

Công-ty và danh-hùn-vốn 4.000.000 phát-lãng một-phần-ur đã-góp-rời

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 418

## GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giay nôi số 392

Sở-Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giay nôi số 1099

### BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngày thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông Meyrignac, phó Quản-lý của ban hội chủ-tọa, ông Preclaire và ông Brix-Puat dự-tọa, càng trước mặt quan Kiểm-Sốt của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU HẸ TRÚNG	DANH-SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
22.758	Lần mở trước: Hoàn vốn bộ phận M. Trương-văn-Luân, 100, Rue Chinoise, Haiphong (phiếu 200)	1.000\$	
1.038	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Fernand Crevest, 69 Rue Richard, Saigon	1.000\$	
4.023-A	M. Lê-văn-Vinh, 90 Rue des Massiges, Saigon	500\$	
6.065-A	M. Huỳnh-văn-Hai, Giáo-học, Sóc-Trang	500\$	
10.230	M. Georges Huguenin, 20 Rue Négrier Haiphong	1.000\$	
14.326	M. Trần-Giang, Tài-xế, Qui-Nhon	200\$	
19.057	M. Fidelis, 22 Rue Rousseau, Saigon	500\$	
23.514	M. Nguyễn-gia-Dương, Hải-duong	200\$	
24.579	Phiếu này chưa phát hành.		
	Lần mở thứ ba khối phải đóng tiền tháng	Cột thứ nhất	
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	Cột thứ hai	
4.302-B	M. Phan-văn-Phước, 49 Bd Ponnard Saigon	263\$	500\$
11.770	Mme Nguyễn-thị-Nam, Govap Gia-Dinh	102\$	200\$
13.834	M. Huỳnh-Nguyên, Chợ-Mới Nha-Trang	102\$	200\$
15.174	M. Tư-văn-Phước, Huế-Chơn, Sodec	102\$	200\$
20.513	M. Hoàng-văn-Dương, B.I.C. — Haiphong	100\$	200\$
21.987	M. Tang-yu-Rai, 22 Rue du Riz, Hanoi	100\$	200\$
26.412	Phiếu này chưa phát hành.		

Những phiếu sau này: 4023-B, 6665-B, 15380, 1466, 4302-A, 8593 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Ký mở số sau định vào ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý Cochinchine-Cambodge, số 68 Phố Charner ở Saigon.

Mon tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre 1934 định là:

5.000\$	cho những phiếu	1000\$	vốn
2.500\$	"	500\$	"
1.000\$	"	200\$	"



## MÙA RẾT NĂM NAY

NÊN ĐẸN HIỆU

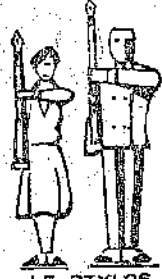
# CỤ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo Pull'over laine, vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine. Áo Pull'over CỤ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỤ CHUNG.

## Le Stylos Vastyl 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS prix: 2\$20



LE STYLOS  
J.M. PAILLARD N.K.

### GIÁ TIỀN MƯỢN SÁCH

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN, 39, phố Bờ Hồ — Hanoi

TIÊU-THUYẾT CẬU TẮM-LỘ ĐANG IN

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

## BỆNH ĐAU MÁU

Người ta cốt nhờ có máu, máu tốt thì mạnh khỏe, máu xấu thì yếu đau, tục-ngữ thường gọi bệnh đau máu, tức là đau xương, đau gân, đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau bắp thịt đau não tủy, đau màng óc, và phong-thấp, tê-thấp, tê-bại vận vận, hoặc bởi khi huyết xấu, hoặc quá lao-lực, quá vận động, quá giảm sưng rất nặng, hoặc cảm tà khí phong hàn, thử thấp, hoặc ở nơi sơn lam chướng khí, hoặc quá dâm dục, hoặc bị bệnh hoa liễu, lâu ngày độc khí chuyên-nhiễm vào xương cốt, vào não tủy, vào mạch máu mà sinh ra các bệnh như đã nói trên, thì nên dùng thử thuốc "BỘ-HUYẾT-KHU-PHONG số 409" mỗi hộp giá 1\$20, chỉ uống một hộp là khỏi. Bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, số 140, phố Khách Nam-Định, số 62, phố Cầu-dắt Haiphong, Bảo-hưng-Long Phú-Tho, Nguyễn-Long Ninh-Binh, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vinh-hưng-Tường Vinh, Vinh-Tường Huế, Thái-Khánh đường Đô-hữu-vị Tourane, Hoàng-Tá Quinhon, Mộng-Lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng Phan-Thiết, Trần-Cánh Quảng-Ngãi, Thanh-Thanh 120 rue la Somme Saigon, Nguyễn-ba-Năng Bắc-Lieu, và ở các nhà đại-lý khắp các tỉnh xứ Đông-Dương.

NẾU NGÀI MUỐN MUA  
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

## VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIÀY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiện xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 8\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy tiện tính giá phải chăng.



SỮA NESTLÉ  
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỌC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miền



# POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.  
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,  
===== uống lâu không hại, không quen. =====



*Đầy mây thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ  
===== cũng hiệu - nghiệm tức khắc =====*

*Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước,  
uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.*

**0\$85 MỘT LỌ**

Độc quyền bán tại hiệu bào-chế **CHASSAGNE**

55, Phố Tràng-Tiên, 55 - HANOI